

huấn luyện để trở lại thành áo đỏ.”

Một Sheol khác. Trở về với địa ngục.

“Và Nashira sẽ đồng ý với việc đó,” tôi nói.

“Bà ta không muốn giết cô. Ít nhất là cho tới khi hồn cô đã... trưởng thành hơn một chút.” Tay ông ta siết chặt hơn. “Nghĩ mà xem, Paige. Nghiệt chủ và đồng tử, lại bên nhau. Còn rất nhiều điều tôi có thể dạy cô về thấu thị, rất nhiều điều chúng ta có thể cùng nhau học hỏi. Và hãy nghĩ xem lựa chọn còn lại sẽ là gì. Công năng của cô - công năng tuyệt diệu, độc nhất vô nhị của cô - nằm trong móng vuốt của Nashira.”

“Kiểu gì mục cũng sẽ chiếm được nó thôi,” tôi nói. “Dù sống hay chết thì tôi cũng sẽ bị dùng làm vũ khí. Tốt hơn hết là tôi đối mặt với chuyện đó ngay bây giờ.”

“Cô đừng tỏ ra *cao thượng* quá như thế nữa, Paige. Nó sẽ không cứu được cô đâu.” Tôi không thể tránh cặp mắt của ông ta. “Cô có thể tự thuyết phục mình rằng cô không hề giống tôi. Hãy tự nhủ rằng cô là đen còn tôi là trắng, rằng cô là con hậu đặt ở bên phải bàn cờ. Nhưng một ngày kia, cô sẽ phải đối diện với một lựa chọn, như tất cả chúng ta. Một ngày kia cô sẽ phải chọn giữa khao khát của bản thân cô, những thôi thúc đen tối nhất, và những gì cô biết là đúng... và lựa chọn đó sẽ khiến cô trở nên chai sạn. Cô sẽ hiểu rằng tất cả chúng ta đều là ác quỷ dưới vỏ bọc con người. Cô sẽ trở thành con quái vật đang ẩn mình trong tất cả chúng ta.”

Tôi vùng ra xa ông ta. Đây không phải là lần đầu tiên ông ta thốt ra những lời nghe như tiên tri.

Ác Quỷ.

Có phải đó chính là tôi không?

Có phải đó là ác quỷ trong bản thân tôi - ác quỷ nằm sâu dưới da thịt tôi - mà tôi phải cưỡng lại không?

Nhìn bề ngoài tôi có vẻ bình thường, nhưng thâm tâm tôi là một miếng xếp hình đầy những ý nghĩ đối chọi nhau. Như một con bướm đêm, tôi bị hút về phía ánh sáng mà ông ta mời mọc. Tôi sợ sự nhục nhã và nỗi đau mà Nashira sẽ bắt tôi phải chịu. Tôi sợ đánh mất mình vì nỗi đau ấy, sợ đánh mất sự minh mẫn.

Tôi có thể đồng ý, để trốn thoát. Tôi đã chơi trò chơi của Jaxon suốt bốn năm; tôi có thể chơi thêm một thời gian nữa. Nhưng Nashira chắc đã tính đến chuyện này. Mẹ sẽ tìm ra cách gì đó để kiểm soát tôi.

Và tôi hiểu Jaxon quá rõ.

"Tôi thấy khó mà tin được là Nashira lại đồng tình với việc này mà không được hứa sẽ có gì đó đền đáp," tôi nói.

Ông ta mỉm cười. "Hãy cho tôi biết Nghị Hội đang ở đâu."

Lần này, tôi sẽ nghe theo những quân bài. Nếu tôi đồng ý, tôi sẽ giao kèo với ác quỷ bên trong tôi.

"Không đòi nào," tôi nói. "Cho dù ông có chào mời tôi bằng bất kỳ thứ gì trên đời đi chăng nữa."

"Cô làm tôi thất vọng đấy."

"Tôi cũng vậy. Ông đã từng viết trong quyển *Luận* rằng chúng ta phải lấy độc trị độc để sống sót," tôi nói. "Ông mất tinh thần rồi sao, Tác Giả Vô Danh?"

Mặt ông ta rúm lại, và ông ta buông tôi ra. "Tôi chỉ đánh mất sự ngây ngô của mình mà thôi. Tôi vẫn luôn muốn những gì tốt nhất cho giới thấu thị chúng ta mà."

"Hợp tác với người Rephaite mà lại là tốt nhất cho chúng ta sao?"

"Họ cần chúng ta. Chúng ta cần họ. Cô định bắt đầu một cuộc chiến vô nghĩa với họ - và chiến tranh sẽ không làm tình thế của các thấu thị khá lên đâu, Paige ạ. Điều chúng ta cần bây giờ là một quãng thời gian ổn định và hòa hợp."

"Ông có nói vậy với chủ nhân của mình không?"

"Cộng hòa Scion đang không có chiến tranh."

"Tôi đã thấy kho hàng, các nhà máy," tôi nói. "Đơn vị Pháp quan thứ hai đang chuẩn bị cho chiến tranh, và tôi sẽ không tự tăng sức mình bằng cách nghĩ tất cả là vì tôi đâu. Chúng đang định xâm lược nước nào?"

Ông ta nhìn ra dòng sông Thames lấp lánh hồi lâu.

"Đã từ lâu, Scion vốn có một thỏa thuận sơ bộ khá là mong manh với thế giới tự do," ông ta nói. "Scion chịu đựng họ, và để đổi lại, họ chịu đựng Scion, bất chấp vài cuộc xâm

lược thỉnh thoảng lại xảy ra.” Ông ta ngừng lời. “Cô có thể đã nhận thấy các đại sứ từ hai quốc gia thuộc thế giới tự do ở châu Âu đang có mặt ở Chắp chính viện. Weaver đã mời họ đến đây để trình diễn cho họ thấy các lợi thế của lá chắn dò, để thuyết phục họ rằng nó sẽ xác định những kẻ phi tự nhiên ở quốc gia của họ một cách chính xác không thể sai lệch, để hy vọng các quốc gia đó sẽ theo Scion một cách hòa bình. Nếu không thì... đành vậy. Xin nói rằng niềm hy vọng hòa bình của tôi chắc sẽ sớm bị đè bẹp thôi.”

Khi tôi nhận ra ông ta đang ám chỉ điều gì, cơ bụng tôi thót lại.

Ai đó đang gõ lên cửa. Jaxon quay lại với tôi.

“Thời giờ của chúng ta đã hết rồi. Nashira sẽ cho cô cơ hội cuối cùng,” ông ta nói. “Nếu cô muốn sống thì hãy nhận lấy. Hãy nghĩ đến bản thân mình.”

Một tiếng gõ nữa. “Đại tổng quản,” có tiếng gọi.

Đột nhiên trong tôi tràn ngập lòng thương hại, sự đau buồn và nuối tiếc với con người lẽ ra ông ta đã có thể trở thành. Tôi đến gần ông ta và đưa một ngón tay chạm vào mặt ông ta, tưởng tượng trước kia nó đã từng như thế nào, trước khi lưỡi dao cho nó một hình hài mới.

“Tôi rất tiếc,” tôi nói, “khi phải thấy Nhiếp Hồn Trắng biến thành một vong nhiếp không hồn, một con tốt trên bàn cờ của kẻ khác... Quả thực tôi rất thất vọng.”

“Ồ, cô có thể nghĩ tôi là con tốt trên bàn cờ này, nhưng tôi đang chơi nhiều bàn cờ khác. Và hãy nhớ lời tôi, còn lâu chúng ta mới đến lúc chung cuộc.” Mặt trời dát vàng mắt ông ta. “Dù thế đi chăng nữa, thì có vẻ là trong thời gian ngắn ngủi làm con tốt, tôi đã dạy được cho cô một bài học rất đáng giá, người đẹp ạ. Con người sẽ *luôn luôn* làm ta thất vọng.”



Tối hậu thư

Jaxon đã xác nhận điều đó. Scion đã sẵn sàng để mở rộng đế chế một lần nữa, đúng như chúng tôi đã nghĩ.

Tên Dân Vệ ngoài xà lim của tôi đã nhắc đến người Tây Ban Nha.

Tây Ban Nha là mục tiêu của chúng. Tây Ban Nha, và có thể là cả Bồ Đào Nha nữa, nếu đại sứ của hai nước đang ở đây.

Tôi không biết nhiều về thế giới tự do, nhưng tôi biết Scion đã tuyên truyền trên toàn cầu về các ưu điểm trong hệ thống của chúng với hy vọng là các lãnh thổ khác sẽ tự nguyện tham gia. Cách đó đã có tác dụng với Thụy Điển. *Tham gia cùng chúng tôi, chúng tôi nói, và đẩy lùi dịch bệnh phi tự nhiên ở đất nước các bạn. Tham gia cùng chúng tôi, và người dân của các bạn sẽ được an toàn.* Một số nước khác, như Ireland, đã bị xâm chiếm bằng vũ lực - nhưng sẽ dễ dàng hơn, và sạch sẽ hơn, nếu chúng có thể tránh được những cuộc xâm lược tốn kém.

Tất nhiên, Scion còn nhiều chương ngại vật phải vượt qua nếu muốn thuyết phục phần còn lại của thế giới đón nhận mở neo. Mọi chính phủ thuộc thế giới tự do nếu khôn ngoan thì sẽ biết dè chừng đối với một đế quốc quân sự đang bành trướng. Một số sẽ có lo lắng về mặt đạo đức dành cho các phương thức của Scion, mặc dù chúng đã luôn cẩn thận che giấu các vụ xử tử và treo cổ với thế giới bên ngoài. Một số khác có thể không tin có thấu thị tồn tại, và dù có tin đi chăng nữa thì họ có thể sợ rằng người vô tội sẽ bị nhầm là người phi tự nhiên. Nadine và Zeke đã nói đó là một trong những nỗi lo về Scion trong thế giới tự do.

Nhưng giờ thì Scion đã có câu trả lời hoàn hảo cho việc

đó. Chúng đã có lá chắn dò, một cách chính xác để phân lập bọn tội phạm. Chúng sẽ hỏi, tại sao chúng lại không nên nắm quyền, nếu chúng có cách thức hết sức đơn giản để sàng lọc bọn phi tự nhiên khỏi người vô tội - một cách để loại bỏ những cá nhân nguy hiểm khỏi xã hội?

Lá chắn dò.

Tất cả đều trở lại với lá chắn dò.

Sự có mặt của các đại sứ ở đây chắc hẳn là phép thử cuối cùng. Các khẩu súng quét sẽ vẫn bị giữ bí mật, nhưng nếu chúng cho đại sứ Tây Ban Nha thấy một máy quét lá chắn dò thông thường - nếu chúng chứng minh cho họ thấy Scion sắp trở nên quyền năng đến mức nào, và nếu họ vẫn không chịu chấp nhận trở thành một phần trong đế chế của Scion... thì khi đó, và chỉ khi đó, chúng mới quyết định xâm lược.

Bọn Dân Vệ kéo tôi về lại xà lim và tiêm thuốc cho tôi. Trong mấy giây quý báu trước khi sự minh mẫn rời bỏ mình, tôi giấu cuộn giấy vào dưới tấm đệm trên cái giường xếp.

Nếu Nashira định gặp tôi vào ngày hôm nay - và cuộc gặp mặt của tôi với Jaxon chứng tỏ là mục muốn như vậy - thì rất có khả năng Alsafi sẽ đi cùng mục. Hồi ở đặc khu hiểm khi hắn rời xa mục. Và đây có thể là cơ hội để tôi cho hắn biết - bằng cách nào đó - những điều tôi đã khám phá ra.

Khi thuốc hết tác dụng và thức ăn được đem đến, tôi lấy cuộn giấy ra và co người sát cửa, để ẩn mình trước ô cửa nhòm. Khi dám chắc không tên Dân Vệ nào sắp đi qua, tôi ngửa lòng bàn tay lên và dùng răng cắn đứt chỉ khâu vết cắt của Styx, rồi lấy máu viết vài chữ lên tờ giấy.

THỦY TIÊN ĐẠI HOÀNG CỎ GÀ

Đến lúc tên Dân Vệ quay lại, mẫu thư đã được giấu kín. Tôi bị đem lên ván nước vì không chịu ăn.

Alsafi rất rành ngôn ngữ các loài hoa.

Thủy tiên: *những ngày tươi đẹp nhất của tôi đã qua.*

Đại hoàng: *lời khuyên.*

Cỏ gà: *hẹn gặp.*

Khi tôi lại bị lôi ra khỏi hầm thì trời đã tối.

Lúc trời tối, trong Chắp chính viện sôi động hơn. Chúng tôi đi qua những người tôi nhận ra từ các bản tin. Những bộ trưởng mặc vét đen, áo sơ mi trắng lớp cài khuy kín. Bọn Dân Vệ và chỉ huy của chúng. Quân lính. Đám phóng viên lau nhau mặc áo khoác đỏ của Scarlett Burnish, vừa đi vừa gõ bảng đọc, chuẩn bị để đưa những bản tin dối trá. Các thành viên của tòa án Pháp quan, lướt đi trên sàn đá hoa cương trong những đôi giày cài khóa thép và áo choàng có mũ trùm lót lông trắng. Một số người đứng sững lại nhìn tôi trần trối và thì thào với nhau.

Scarlett Burnish đang đứng ở một đầu hành lang, vẫn chải chuốt mượt mà như mọi khi, tay cầm một tập tài liệu. Cô ta mặc chiếc váy nhung bó sát với cái cổ đăng ten cầu kỳ, tóc lượn sóng xõa xuống eo lưng, còn lớp tóc trên thì tết lại như tấm lưới.

Đi cùng cô ta là một người phụ nữ tôi lơ mơ nhớ là đã thấy trên ScionEye. Bà ta người nhỏ nhắn, mắt to đen láy, có cái mũi nhỏ hơi hếch và làn da trắng xanh đến mức gần như ánh lên. Mái tóc nâu sẫm vấn cao trên đầu bà ta, có cài những viên hồng ngọc. Áo dài của bà ta, bằng lụa đỏ rượu và đăng ten màu ngà, xếp tầng dài chấm sàn, còn trên cổ bà ta là sợi dây chuyền bằng vàng hồng và kim cương hình quả lê. Những tầng váy không che nổi cái bụng căng tròn bên dưới.

“Trông bà tuyệt lắm, Luce ạ. Được mấy tháng rồi nhỉ?” Burnish đang nói.

“Sắp bốn tháng rồi.”

Chất giọng bà ta làm tôi sực nhớ. Luce Ménard Frère, vợ và cố vấn của Đại pháp quan nước Pháp.

“Ôi, tuyệt quá,” Burnish nói, miệng cười không ngừng. “Mấy đứa nhỏ nhà bà mong có em chứ?”

“Hai đứa nhỏ thì rất phấn khích,” Frère cười nói, “nhưng

Onésime thì không vui chút nào. Nó luôn nghĩ một em bé mới sẽ cướp mất *maman*⁽¹⁾ của nó. Tất nhiên, khi Mylène ra đời, nó lại chính là đứa đầu tiên nựng nịu con bé như một con chim non ấy...”

Họ ngừng nói chuyện khi đám lính canh dẫn tôi qua. Frère đặt một tay lên bụng và nói bằng tiếng Pháp với vệ sĩ của mình, chúng liền đứng chắn trước mặt bà ta. Burnish đưa mắt nhìn xoáy tôi từ đầu đến chân, rồi chào Frère và rời khỏi hành lang.

Tôi được dẫn vào hành lang cuối cùng. Bên trên ô cửa đôi ở cuối hành lang là một tấm biển đề chữ SÁNH PHÁP QUAN. Ngay khi chúng tôi đi qua ô cửa, tôi luôn mẩu giấy từ trong áo vào tay.

Điều đầu tiên đập vào mắt tôi là kích cỡ của gian phòng đó. Sàn nhà lát đá hoa cương đỏ, như hầu hết các nơi khác trong tòa nhà. Trần nhà trang trí công phu vươn cao trên đầu tôi, có treo ba ngọn đèn chùm lớn nặng trĩu nển trắng.

Ở hai đầu sảnh có treo chân dung chính thức của các Đại pháp quan từ những thập kỷ trước, trong khi tường hai bên phủ đầy tranh bích họa. Bên trái tôi là một bức tranh khổng lồ kiểu thời Phục Hưng vẽ cảnh thành lập Scion, vẽ James Ramsay MacDonald giương cao ngọn cờ bên bờ sông và hô hào với một đám đông khán giả phấn khích mê mẩn; còn bên phải tôi là ngày đầu tiên của cuộc Bạo loạn Molly. Tôi ngược nhìn lên hình ảnh những người Ireland miệng há hốc, với những lá cờ vấy máu, và những tên lính Scion, vẽ bằng màu sáng hơn, tay chìa ra như bè bạn. IRELAND QUAY LUNG LẠI VỚI MỔ NEO, một tấm biển bên dưới đề chữ như vậy.

Một bàn tiệc bằng gỗ hồng là điểm nhấn của đại sảnh rộng rãi này, và một cây dương cầm lớn được đặt ở một góc phòng. Nashira Sargas ngồi ở một đầu bàn. Gomeisa, huyết bá còn lại, đứng bên phải mụ, trong chiếc áo chùng đen cổ cao,

1. Tiếng Pháp: mẹ.

nhìn tôi bằng cặp mắt trũng sâu. Bên trái mù là một chiếc ghế trống, và ngồi cạnh chiếc ghế đó là Alsafi Sualocin.

Jaxon ngồi đối diện hẳn, mỉm cười, như thể chúng tôi lại đang cùng nhau ăn sáng. Ông ta không chịu để tôi yên.

Bọn Dân Vệ đứng xếp hàng ở hai đầu sảnh, tay cầm súng flux. Tôi nhận ra một vài đứa từ đặc khu rừng giới. Một lính canh gác tôi nhắc gậy lên và gõ xuống sàn.

“Thưa huyệt bá, tôi xin đem đến cho bà tù nhân XX-59-40,” cô ta nói, “theo lệnh của Chỉ huy.”

“Đặt nó ngồi xuống,” Nashira nói.

Tôi bị kéo đi qua mặt những vị khách khác và đặt xuống một chiếc ghế lưng cao giữa mù và Alsafi, đối diện với Gomeisa. Một lính canh khác thò tay lấy đôi còng. “Chúng tôi có nên trói tù nhân lại không, thưa Suzerain?”

“Không cần. 40 biết rõ là nếu cư xử không phải phép ở đây thì sẽ phải chịu thêm thời gian trên ván nước.”

“Được, thưa Suzerain.”

Cú suýt chết này làm tôi nghệt thở. Nếu tôi bị còng, chúng sẽ thấy mẩu thư.

Tôi chấp tay lên lòng, để những người ngồi quanh bàn không nhìn thấy. Khi đám lính canh cúi đầu và lùi ra, Nashira nhìn tôi chăm chú, như thể mù đã quên mất mặt tôi trông thế nào. Huyền quang bị tha hóa của mù như một đồng lửa sắc khói, bóp nghẹt huyền quang của tôi. Năm vong của mù đều đang ở đây, bao gồm cả con oan tôi nhận ra từ cuộc tỉ thí - con oan đã tra tấn Hộ vương.

Mù chưa bao giờ chỉ có năm vong cả. Vong thứ sáu - vong mạnh nhất - đang nằm đâu đó trong tòa nhà này.

Tôi cụp mắt xuống cái đĩa viền vàng trước mặt. Mọi cơ bắp đều cứng đờ. Tôi thậm chí còn không dám liếc nhìn Alsafi, đang ngồi gần đến mức chạm vào được.

Một khi rời khỏi đại sảnh này, tôi có thể không bao giờ lại gần Nashira được nữa. Có lẽ tôi cứ nên theo kế hoạch ban đầu của mình, đó là cố hết sức để đẩy hồn mù ra - nhưng tôi đã nhận ra rằng có điên mới nghĩ là tôi có thể làm được điều đó. Công năng của tôi mạnh hơn so với lần trước tôi gặp mù,

nhưng mộng trường của mục đang quán trong lớp giáp sắt của hàng thế kỷ. Trong tình trạng yếu ớt, nửa mê nửa tỉnh này, tôi sẽ không bao giờ làm vậy.

“Vây đấy,” cuối cùng tôi nói, khi thần kinh tôi không chịu nổi sự im lặng nữa, “thật là một cuộc sum họp bất ngờ.”

“Ngươi không được nói mà chưa được Suzerain cho phép, đồ cặn bã,” Alsafi nói.

Giọng hấn gần đến mức tôi suýt giật mình. “Ngươi đã làm một cuộc hành trình khá dài kể từ lần cuối chúng ta gặp nhau đấy, 40,” Nashira nói. “Đột kích một nhà máy được bảo vệ cẩn mật ở Manchester, sát hại một quan chức Chấp chính viện, và xâm nhập vào một kho hàng đã được giữ bí mật và an toàn suốt nhiều thập kỷ. Hấn ngươi nghĩ mình đã sắp khám phá ra bí mật về lá chắn dò.”

Tôi cố soạn ra một bộ mặt vô cảm. Một cái liếc nhăm chổ, một cái rung mình lo sợ, là mục có thể đoán được tôi vẫn đang cố.

Từ sau mái tóc, tôi đánh liều liếc nhìn vị hôn thê một thời của Hộ vương, kẻ đã gây dựng nên Scion. Mục mặc đồ đen từ đầu đến chân, ở tay áo có điểm chỉ vàng và đính những mảnh hoàng ngọc lấp lánh trong bóng tối lơ mờ, như thể mục đang khoác trên người một chiếc áo làm bằng ánh sao. Mái tóc dài của mục được quán lại hai bên cổ, như hai búi dây đồng mảnh.

“Ta hiểu vì sao nó lại là mục tiêu của ngươi. Tất nhiên... cố gắng đó sớm muộn gì cũng sẽ thất bại. Hạt nhân không thể bị phá hủy.” *Đối trá*, tôi nghĩ, nhớ lại mộng trường của Vance và thoáng sợ hãi trong đó.

Bên kia bàn, huyết bá thứ hai - kẻ đã sát hại Liss - không nói một lời.

Gomeisa, Hộ vương của tộc Sargas, chắc chắn là tên Rephaite có bề ngoài đáng sợ nhất. Không ai trong số họ có bề ngoài già cỗi - họ là những sinh vật không tuổi - nhưng khung xương của Gomeisa khiến nét mặt hấn đầy trang trọng, tạo cho mặt hấn vẻ thông thái tàn nhẫn. Má hấn hóp sâu vào dưới hai gò má nhô cao. Mắt hấn nằm sâu tít trong hộp sọ, ánh lên giữa hốc mắt.

Hắn đã theo dõi cuộc tàn sát ở Dublin. Chiến lược là của Vance, nhưng ý đồ là của hắn.

“Người tự nộp mình là rất khôn ngoan,” Nashira nói. “Giờ thì ta có thể tránh được cuộc chiến và cảnh máu đổ mà Nghị Hội muốn đem tới cho những hòn đảo này.”

Dưới mặt bàn, tôi nhích tay cho tới khi chạm được vào đùi Alsafi. Lúc trước hắn còn chấp tay trên bàn, nhưng giờ hắn ngồi hơi lùi ra sau một chút.

“22,” Nashira gọi, “người biểu diễn cho chúng ta chứ?”

Tôi quay lại nhìn ra sau. 22, một thằng áo đỏ từ đặc khu, đang đứng ở góc, ăn mặc chải chuốt theo màu của Scion. Phải mất một lát tôi mới nhìn được vào mặt nó - và thấy môi nó đã bị khâu kín.

“Có lẽ người còn nhớ 22,” Nashira dừng dừng nói với tôi. “Nhiệm vụ của nó là bảo vệ Bá phủ Suzerain sau khi đám hạ tiện các người bỏ chạy. Thật đáng tiếc là nó lại để một tên ám sát Ranthen xuyên qua được tường chắn.”

Tôi nhớ ra nó rồi. Nó đã có mặt ở bữa tiệc mừng tổ chức cho bọn áo đỏ. Nó cúi đầu và ngoan ngoãn ngồi xuống bên chiếc dương cầm.

Ngoài tầm mắt, một bàn tay đeo găng chạm vào cổ tay tôi. Tôi ấn mẩu thư từ giữa những ngón tay mình vào tay hắn.

“Có lẽ,” Jaxon vừa châm một điếu xì gà vừa nói, “chúng ta nên cho Paige biết về Sheol II, thừa huyết bá.”

Tim tôi đập nhanh hơn. Nashira thoáng gật đầu với Jaxon; ông ta đáp lại bằng một nụ cười hòa nhã.

“Cô nên biết, cô em ạ,” Jaxon nói, “rằng bất chấp cuộc nổi loạn của cô, người Rephaite vẫn quyết tâm bảo vệ chúng ta, như họ đã hứa vào năm 1859.” Điếu xì gà của ông ta đỏ rực. “Vì mục đích đó, họ đang xây dựng một Sheol mới ở Pháp, để đương đầu với mối đe dọa từ bọn Emite. Vậy là cô thấy đấy, Suzerain đã sửa chữa được đống lộn xộn cô gây ra hồi tháng Chín. Và giờ khi cô đã bị loại khỏi cuộc chiến, Nghị Hội sẽ không xen vào nữa.”

Bên kia phòng, 22 vẫn chơi một bài hát vui. Một cách từ

từ, gần như không nhận ra nổi, những nốt nhạc bỗng chuyển mình.

Chỉ hai khổ thôi, được đệm thêm rất nhiều, che giấu để ta không thể nhận ra nếu không biết rõ giai điệu đó.

Đó là bài “Molly Malone”, nhưng không phải là nguyên bản mà phần lớn những người ngồi quanh bàn đều quen thuộc. Đó là giai điệu mà quân nổi dậy đã dùng để thương khóc, chậm hơn và nặng nề hơn - nghe đâu tôi cũng nhận ra được. Chúng tôi đã hát nó để tưởng nhớ Finn và Kayley. Trong thoáng chốc, tôi nhớ đến quê hương mình, quê hương mà Scion đã tàn phá. Và nó đã tiếp sức cho tôi.

“Đóng kịch như thế là đủ rồi,” Gomeisa nói, làm tiếng nhạc ngưng bật. “Đã đến lúc cho 40 biết số phận của nó.”

Bằng giá luôn vào từng đầu ngón tay tôi.

“Phải.” Matt Nashira như hai viên ngọc lục bảo thô trong bóng tối. “Thời gian để... thuyết phục đã qua rồi.”

Tôi cảm nhận rõ dòng máu đang rần rật trong cơ thể.

“XX-59-40, chúng ta đã cho người nhiều cơ hội để tự cứu bản thân. Chúng ta thấy rõ là người không thể cải tạo được; rằng người sẽ không công khai từ bỏ việc ủng hộ tư tưởng của quân Ranthen; rằng người vẫn cố tình không đếm xỉa đến mối đe dọa từ bọn Emite. Để cho người sống sẽ là giễu cợt luật pháp Scion.” Mụ ra hiệu cho một tên Dân Vệ mở một văn bản viết tay ra đặt trước mặt tôi. “Mười ngày nữa, vào ngày mùng một tháng Một, người sẽ bị xử tử. Ngay tại Chấp chính viện này.”

Văn bản đó là lệnh tử hình, được Thẩm phán Tối cao ký. Tôi nhìn lướt qua nó, đọc thấy những từ như là *xử tội* và *ghê tởm*. Tay Jaxon siết chặt nắm gậy.

“Hồn của người sẽ ở lại bên ta,” Nashira nói, “để làm một thiên thần sa ngã của ta. Có lẽ khi đó người sẽ học được cách vâng lời.”

Tại tôi đã ù đặc đi. Không hiểu sao, sau bao nhiêu tháng rờn chống lại Scion, tôi vẫn chưa bao giờ thực sự nghĩ sẽ nhìn thấy tờ lệnh này. Hẳn cha tôi cũng phải thấy một tờ tương tự.

“Tôi đưa tù nhân về xà lim được chưa, thưa huyết bá?” Alsafi hỏi. Tôi gồng mình lên.

“Lát nữa thôi. Ta muốn nói chuyện riêng với nó.”

Im lặng một thoáng, rồi ba người kia đứng lên đi ra, cùng với 22, nó bị bọn Dân Vệ dẫn ra. Hành động phản kháng nhỏ nhoi của nó, không ai nhận ra trừ tôi, đã chấm dứt. Khi theo những người khác đi ra, Jaxon nhìn thẳng vào tôi như muốn thúc giục tôi hãy nghĩ lại.

Khi cửa đã đóng lại và chỉ còn hai chúng tôi, im lặng kéo dài một hồi lâu.

“Người có nghĩ con người tốt đẹp không?”

Câu hỏi đó vang lên, lạnh lùng và rõ ràng, giữa đại sảnh mênh mông.

Đây hẳn là một cái bẫy. Nashira Sargas sẽ không bao giờ hỏi ý kiến một con người mà không có động cơ giấu kín.

“Trả lời ta đi,” mẹ nói.

“Người Rephaite có tốt không, Nashira?”

Ngoài trời, mặt trăng đang dần xế. Dáng đứng của mẹ gần như điềm tĩnh, các ngón tay đan vào nhau.

“Người đã được nuôi dưỡng từ hồi tám tuổi trong đế chế do ta tạo ra,” mẹ nói, như thể tôi chưa hề nói gì. “Người coi đó là sự giam cầm - là tù ngục - nhưng nó đã che chở cho người khỏi những sự thật tàn nhẫn hơn.”

Tôi sờn gai ốc trước giọng nói lạnh lạnh đó, trước chất độc đang ngấm vào thanh khí từ huyền quang của mẹ.

Mẹ nói tiếp: “Ta không biết người đã nghe nói đến một vụ xử phù thủy bao giờ chưa. Thời xưa chúng rất thường gặp; đó là chuyện luật pháp của Anh. Bất kỳ ai cũng có thể bị buộc tội là phù thủy và bị đem ra xét xử vì tội làm phép. Kẻ phạm tội sẽ bị thiêu sống hoặc chìm chết, và những kẻ buộc tội sẽ tự cho rằng mình đã được tẩy rửa về mặt đạo đức và tinh thần. Rằng công lý đã được thực thi.

“Cũng vào thời đó, các cuộc xử tử thường... đầy tính sáng tạo. Kẻ phạm tội đại phản nghịch, như người chẳng hạn, sẽ bị treo cổ đến lúc gần chết rồi đem xuống. Bụng hắn sẽ bị mổ, ruột gan bị moi ra, bộ phận sinh dục bị cắt ngay trước mắt hắn. Rồi người hắn sẽ bị chặt làm tư, và đầu hắn bị cắm lên cọc cho rửa nát. Những người đứng xem sẽ hò reo.”

Tôi cứ ngỡ mình đã quen với bạo lực.

“Không người Rephaite nào,” mẹ nói, “từng đối xử tàn bạo đến thế với một đồng loại. Và cũng sẽ không bao giờ có chuyện đó - kể cả bây giờ.”

Tôi nuốt khan. “Tôi nhớ hình như bà đã từng dọa sẽ lột da một Rephaite khác mà.”

“Nói suông thôi,” mẹ gạt đi. “Ta đã tra tấn Arcturus vì muốn tốt cho hắn, nhưng ta sẽ không bao giờ ghê tởm đến thế.”

“Chỉ đủ ghê tởm để cào xé ông ấy thôi.”

Có vẻ mẹ thấy điều đó không đáng để đáp lại. Những vết sẹo của hắn, con đau của hắn, chẳng có nghĩa gì với mẹ.

“Trước khi làm huyết bá, ta đã từng sống trong đài quan sát lớn giữa lòng tộc Sargas. Trong khi hàng thế kỷ trôi qua ở thế giới của người, ta đã học được tất cả mọi điều về loài người,” mẹ nói. “Ta học được rằng con người đều có một cỗ máy trong lòng: một cỗ máy có tên là *cảm ghét*, chỉ giết kẻ một sợi dây là kích hoạt được nó. Ta đã thấy chiến tranh và sự tàn ác. Ta đã thấy cảnh giết chóc và nô lệ. Ta đã học được cách con người điều khiển lẫn nhau.

“Khi chúng ta đến xứ sở của các người, ta đã sử dụng nguồn kiến thức thu thập được từ đài quan sát - cụ thể là kiến thức về khả năng cảm ghét dữ dội của loài người. Rất dễ để khiến công chúng quay lưng lại với dân ‘phi tự nhiên’, và để hứa sẽ có sự kiểm soát. Scion đã ra đời như vậy.” Mẹ nhìn qua cửa sổ về phía thành. “Một đế chế xây dựng trên lòng cảm ghét.”

Cơ thể tôi còn lại ít cảm giác đến mức tôi gần như không nhận ra nữa.

“Ta chẳng làm gì với các người mà các người không tự làm với chính mình. Ta chỉ dùng cách thức của chính loài người để khiến con người khuất phục. Và ta sẽ tiếp tục làm vậy.” Nashira thanh thoát đứng dậy và đi qua dãy cửa sổ, về đầu đằng kia gian sảnh. “Người có thể nghĩ ta là kẻ thù của người. Quân Ranthén có thể đã nói với người như vậy. Chúng thật mù quáng.”

Bóng mặt di chuyển ngang qua sàn nhà. Tôi không thể rời mắt khỏi dáng người mặt.

“Trước kia khi cố gắng giúp loài người, Arcturus đã bị phản bội bởi sự phụ của người. Lẽ ra khi đó hắn đã phải rút ra bài học. Ta đã trừng phạt hắn bằng hồn của một con người, để nhắc hắn nhớ bản chất thực sự của các người.”

Nghe tên hắn, tôi cảm thấy được tiếp sức. “Có vẻ ông ấy đã không rút ra bài học đâu,” tôi nói.

“Hắn vẫn bị mê muội bởi Terebell Sheratan, không nhìn ra được bản chất thực sự của những con người mà hắn tin là mình có thể cứu rỗi.”

Có vẻ gì đó trong giọng của mặt khi mặt thốt ra cái tên ấy - *Terebell Sheratan* - khiến tôi thoáng rung mình lo sợ.

“Loài người đã tự lo liệu việc của mình quá lâu rồi. Các người không biết tự cai quản,” mặt nói. “Nếu chúng ta không cai trị các người thì cơ hội để cứu các người sẽ vĩnh viễn biến mất.”

“Tôi đã thấy các người khinh rẻ mạng sống đến mức nào,” tôi nói. “Bà muốn tôi tin rằng các người muốn *cứu* chúng tôi sao?”

“Nếu giết tất cả các người thì ngưỡng thanh khí sẽ bị mất cân bằng đến mức không thể cứu vãn nổi. Một số sẽ sống,” mặt nói, “để phục vụ đế chế. Để gìn giữ quy luật tự nhiên. Quy luật tự nhiên không đặt con người trên đỉnh hệ thống cấp bậc đâu; đó là các người nghĩ vậy thôi. Giờ là thời đại của người Rephaite.”

Tôi thật ngây ngô. Tôi cứ nghĩ Nashira Sargas chỉ là một kẻ độc ác hoàn toàn, tàn bạo hoàn toàn - nhưng mặt biết về chúng tôi còn nhiều hơn chính chúng tôi. Chúng tôi đã cho mặt công cụ để mặt đánh gục chúng tôi.

Nhưng nếu nộp cả tự do của mình cho mặt thì chúng tôi sẽ không bao giờ lấy lại được.

“Tòa nhà chúng ta đang đứng đây,” tôi nói, “được thiết kế bởi trí óc con người và xây dựng bởi bàn tay con người. Chỉ bằng tham vọng và tự do sáng tạo, chúng tôi có thể biến một ý nghĩ thành một kiệt tác. Chúng tôi có thể biến cái vô

thực thành hữu thực.”

Mụ im lặng. Tôi đã lắng nghe mụ nói, và giờ mụ đang nghe tôi cho phải phép.

“Con người là như vậy. Chúng tôi chế tạo. Chúng tôi tái tạo. Chúng tôi xây dựng và tái thiết. Và đúng thế, đôi khi chúng tôi dùng máu để vẽ, chúng tôi tự kéo đổ nền văn minh của chính mình, điều đó có thể không bao giờ ngừng lại. Nhưng nếu muốn vượt qua những bản năng đen tối của mình, thì chúng tôi phải được tự do để học những bản năng tốt đẹp hơn. Nếu lấy đi cơ hội để chúng tôi thay đổi thì tôi xin hứa với bà là chúng tôi sẽ không bao giờ thay đổi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt mụ. “Tôi sẵn sàng chiến đấu vì cơ hội đó.”

Có vẻ Nashira đang suy ngẫm về điều này. Mụ đứng quay mặt nhìn về London, một đô thị xây dựng bởi hàng thế kỷ nhân loại. London, với những tầng lớp lịch sử và cái đẹp chồng chéo lên nhau, hoàn hảo như những lớp cánh của một bông hồng. Ta càng vào sâu trong trung tâm của nó thì càng thấy nhiều lớp hơn.

“Đại tổng quản đã xin ta hoãn việc hành quyết ngươi,” huyết bá nói. “Với một con người thì ông ta quả là... sáng suốt. Ông ta tin rằng nếu ta không để cho công năng của ngươi tiếp tục phát triển thêm nhiều năm nữa thì ta có thể sẽ không nhận được nó một cách trọn vẹn. Ta đã ra lệnh cho các nhân viên Chấp chính viện đánh giá ngươi. Họ đều nhất trí rằng công năng của ngươi chưa hoàn chỉnh - hoặc có thể chỉ đơn giản là ngươi quá yếu kém.”

Những đau đớn đó hóa ra là một bài kiểm tra, và tôi đã trượt.

“Giờ thì ta chỉ có ngươi mà thôi. Ta có thể sẽ cân nhắc đề nghị này, cho tới khi tìm được một mộng hành khác. Ta có thể gửi ngươi đến Pháp dưới một danh tính mới, để ngươi sống hết đời ở Sheol II.”

“Tôi phải làm gì?”

Đến cả ánh nhìn của mụ cũng không dịch chuyển.

“Hãy cho ta biết,” mụ nói, “ta có thể tìm thấy Nguyệt Hội ở đâu.”

Giờ chỉ có bốn từ đứng giữa tôi và cuộc hành quyết. Tôi chỉ cần thốt ra *cơ sở di tản*.

Tôi có thể nói dối để vay thêm chút thời gian. Tôi có thể cho mục tên một con phố ngẫu nhiên nào đó hoặc một tòa nhà bỏ hoang.

“Nếu người lừa dối ta,” Nashira nói, “người sẽ thấy là ta sẽ không khoan dung lắm trong cách thức hành quyết người.”

Không có cách nào để thoát nữa. Hoặc nói sự thật hoặc không gì cả.

Tôi chọn không gì cả.

“Tôi là Diêm Hậu của Thành Scion London.” Tôi ngẩng đầu lên. “Tôi sẽ vẫn là như thế cho tới khi đi vào thanh khí, và nếu có một điều tôi có thể làm thì đó là cho họ một cơ hội. Nếu tôi nộp cho bà một phần của Nghiệt Hội, tôi cũng sẽ cho bà hy vọng. Và tôi không thể cướp đi hy vọng của họ.”

Mục im lặng suốt một quãng tưởng như dài hàng giờ đồng hồ. Trước khi một trong hai chúng tôi kịp lên tiếng thì Alsafi đã trở lại qua ô cửa.

“Bà đã xong việc với tù nhân chưa, thưa huyết bá?”

Cái gật đầu của Nashira gần như không nhìn thấy nổi. Mục còn không tỏ vẻ giận dữ; chỉ vô cảm mà thôi. Chân tôi run lên, nhưng tôi đeo lên một cái mặt nạ thách thức trước khi theo Alsafi ra khỏi Sảnh Pháp quan.

Tôi đánh liều liếc quanh khi chúng tôi đi xuôi hành lang. Tôi không biết việc giám sát ở đây ra sao; tốt hơn hết là đợi hấn lên tiếng trước. Hấn vẫn mặc y phục như ở đặc khu: một bộ đồ đen kiểu cổ, như đồng phục, ngoài khoác áo choàng. Mặt hấn dễ đọc hơn - gần như *có thần* hơn - so với những người Rephaite khác, mắt màu xanh lục sáng. Đây là một Rephaite luôn hút đầy huyền quang mỗi khi hấn muốn.

“Chúng ta không có nhiều thời gian đâu,” hấn khẽ nói.

“Xà lim của cô bị giám sát rất chặt. Cô có *lời khuyên* gì cho ta?”

“Lá chắn dò đang ở đây - ngay trong Chắp chính viện. Hạt nhân nằm dưới một kim tự tháp bằng kính,” tôi nói, “trong một căn phòng tường màu nhạt. Tôi nghĩ nó ở đâu đó trên cao - có lẽ là trong một ngọn tháp - một nơi mà nhân viên

Chấp chính viện không thể tình cờ tìm thấy hoặc cảm nhận được. Còn có cả một ánh sáng trắng nữa. Đủ sáng để nhìn thấy từ bên ngoài.”

Mặt hắn không cho thấy hắn có nhận ra hình ảnh đó không.

“Có thể phá hủy nó, nhưng tôi không làm được,” tôi nói. “Chúng tiêm thuốc mê cho tôi; tôi không mộng hành được. Phải là ông thôi.”

“Vây là nó nằm ở đây.” Giọng hắn có vẻ suy tư. Đây chắc hẳn là một ngạc nhiên chẳng lấy gì làm thú vị - khi nhận ra nó đã nằm ngay trước mũi hắn mà hắn không hay biết. Chẳng qua nhờ công năng của mình tôi mới tìm được nó, còn Alsafi thì lại không phải là mộng hành. “Ta đoán cô biết cách vô hiệu hóa nó.” Không thấy tôi trả lời, hắn nói, “Ta không thể điều chỉnh với địa vị của mình trong Chấp chính viện nếu không có gì chắc chắn. Hy sinh mà không được lợi ích gì thì chỉ là ngu ngốc.”

“Tôi không dám chắc,” tôi thừa nhận, “nhưng... chúng tôi có tìm thấy bằng chứng.”

Quai hàm hắn gõ lên.

“Hạt nhân rất có khả năng được cấp năng lượng bởi một vong của Nashira, bị trói - có lẽ là bằng máu của mẹ ta - vào một quả cầu thủy tinh gì đó.” Tôi cố nói thật khế. “Nếu ông phá được lớp vỏ bọc ngoài của nó, vong đó sẽ có thể thoát ra.”

“Và cô tin việc này sẽ ngăn chặn được các máy quét.”

“Phải.”

Tôi không chắc chắn hoàn toàn; thế nhưng trong thâm tâm tôi tin là như vậy. Để cung cấp năng lượng cho ngàn ấy máy quét, chắc chắn chúng phải giữ vong đó ở một nơi, để các mối liên kết của nó được bền vững.

Alsafi vẫn bước tiếp.

“Cũng có tiền lệ cho giả thuyết của cô,” hắn kết luận. “Nếu một vong được thả ra khỏi một khối pin tâm linh, thì năng lượng nó phát ra sẽ bị phân tán, và khối pin sẽ không hoạt động nữa. Cho dù hạt nhân có là một dạng kỹ thuật tâm linh khác đi chăng nữa... thì việc đuổi vong đó đi ít ra cũng có

thể gây hư hại cho hạt nhân." Hấn chậm bước cho chúng tôi có thêm chút thời gian. "Đao phủ sẽ sớm được gọi đến. Ta không thể giúp cô trốn thoát được."

"Tôi biết."

Mắt hấn lướt đến mặt tôi. "*Thủy tiên.*" Hấn ngừng lời. "Cô không có ý định tẩu thoát."

Tôi không đáp lại.

Chúng tôi đã đến cửa xuống tầng hầm, và đã thấy bọn Dân Vệ đứng gác cửa. Chúng giơ tay chào Alsafi trước khi dẫn tôi trở về hầm mộ bên dưới.



Tiên nghiệm

Mười ngày nữa tôi sẽ bị hành quyết. Đây hẳn là một sự trì hoãn tàn độc để tôi có thời gian bán khoản xem nỗi đau đón nào đang chờ đợi mình. Xử trảm sẽ là quá nhẹ nhàng đối với con người đã dám chống lại huyết bá. Có lẽ mục đích cho tôi chết theo một trong những cách mục đã kể với tôi, để chúng tỏ rằng niềm tin tôi đặt nơi con người là nhầm lẫn. Hẳn chúng mong tôi sẽ suy sụp vì sức ép, phải van xin Jaxon cứu mạng và đưa tôi theo cùng ông ta đến Pháp.

Tôi không làm vậy. Tôi lặng lẽ chờ đợi cái chết - nhưng trước khi nhập vào thanh khí, tôi muốn biết rằng Alsafi đã phá hủy được lá chắn dỏ.

Khi thuốc được đem đến, tôi thấy nhẹ nhõm. Tôi tự động nộp mình vào tay bọn Dân Vệ, đón nhận mũi kim mình không còn cảm nhận được nữa - tất cả giúp xóa đi nỗi sợ rằng cái chết của tôi sẽ là vô ích. Với mỗi giờ trôi qua mà Alsafi vẫn không chịu hay không thể hành động, Nghiệt Hội sẽ vẫn phải ở lại dưới Khu Hạ.

Một đêm nọ, bọn Dân Vệ dựng tôi dậy và lại trói tôi lên ván nước, hình như chỉ để làm trò tiêu khiển. Khi chúng ném tôi trở lại xà lim, người sưng nước và kiệt sức, thì một khay thức ăn đang đợi sẵn. Tôi nhích lại gần nó và cố sức nuốt càng nhiều thứ thức ăn lây nhầy ấy càng tốt.

Đúng lúc đó tôi thấy một mẩu giấy nhỏ xíu vùi trong thức ăn. Nó đã bị lấm bẩn, nhưng vẫn còn đọc được.

Tôi thờ dể dàng hơn. Cây chút chút. *Kiên nhẫn*. Chắc hẳn đang chờ thời cơ để đến chỗ hạt nhân mà không làm tổn hại đến địa vị của hắn. Ý nghĩ ấy an ủi tôi được ít lâu.

Nhưng nhiều ngày trôi qua tôi vẫn không nghe thấy gì. Và không còn mẩu thư nào được giấu trong thức ăn của tôi nữa.

31 THÁNG MƯỜI HAI, NĂM 2059 ĐÊM GIAO THỪA

Một sáng, tên Dân Vệ chìa đèn pin vào mắt khiến tôi bị đánh thức.

“Dậy thôi, Diêm Hậu.” Tôi bị xách lên. “Đến giờ chết rồi.”

Tôi mệt đến mức không phản kháng nổi nữa.

Đầu tiên tôi bị chuyển sang một xà lim khác, ở một hành lang chính tầng trên của Chấp chính viện. Cửa xà lim gồm toàn những thanh sắt.

Lễ mừng năm mới sẽ là sự kiện lớn nhất trong vòng nhiều năm nay. Buổi lễ được tổ chức ở Sân vận động Lớn, nơi chỉ dùng cho các dịp trọng đại. Ở cuối hành lang có một màn hình, và tôi có thể loáng thoáng thấy được chương trình đang phát sóng.

Những tiếng rì rào vang vọng giữa các bức tường trong lúc các chính khách và bộ trưởng từ Chấp chính viện đi qua xà lim của tôi để đến xem buổi lễ. Một vài người dừng lại để ngắm soi tôi. Trong số đó có Bộ trưởng Bộ Giám sát; Bộ trưởng Bộ Nghệ thuật bề vệ; Bộ trưởng Bộ Giao thông mặt vàng vọt, với cái mũi tiết lộ việc uống rượu lậu của bà ta. Luce Ménard Frère và các phái viên người Pháp đứng một lúc lâu để quan sát xem tôi là sinh vật đáng sợ tới mức nào. Suốt lúc đó tôi chăm chăm nhìn lại họ không chớp mắt. Khi đám người Pháp đã chán và bỏ đi thì Frère đứng lại, một tay đặt lên cái bụng tròn.

“Ta rất mừng,” bà ta nói, “rằng các con ta sẽ lớn lên trong một thế giới không có người.”

Bà ta bước đi trước khi tôi kịp nghĩ ra câu trả lời.

Giờ thì tôi đã hiểu tại sao tôi lại bị chuyển sang cái xà lim này. Trong những giờ cuối cùng còn lại trên đời, tôi sẽ bị trưng ra như một chiến lợi phẩm.

Jaxon đến bên cửa để nhìn tôi lần cuối. Tôi tưởng chừng có thể thấy nỗi đau buồn thực sự trên mặt ông ta.

“Vây đây là kết thúc,” ông ta nói. Không hiểu sao mà ông ta lại có vẻ vừa giận dữ vừa nghiêm trang. “Tôi đã cho cô một cơ hội để sống, để công năng của cô không bị chìm vào hư vô, vậy mà cô lại nhỏ vào nó.”

“Đó là lựa chọn của tôi,” tôi nói. “Nó gọi là ‘tự do’, Jax ạ. Tôi chiến đấu vì điều đó.”

“Và cô đã chiến đấu ngoan cường biết bao,” ông ta dịu dàng nói. Ông ta quay lưng đi. “Ta tạm thời chia tay, người đẹp ạ. Khi cô không còn nữa, tôi sẽ luôn tưởng nhớ đến cô như là một tuyệt tác chưa hoàn thành của mình. Nhưng hãy nhớ điều này: tôi không thích bỏ dở mọi việc. Không bỏ dở các tuyệt tác, và chắc chắn là không bỏ dở các cuộc chơi. Và có lẽ cuộc chơi của chúng ta mới chỉ bắt đầu mà thôi.”

Tôi nhượng một bên mày lên. Ông ta điên thật rồi.

Với một nụ cười thoáng qua, ông ta bỏ đi.

Thật không may, Jaxon lại không phải là người cuối cùng đến thăm tôi. Kế tiếp theo là Bernard Hock, Trưởng nha Dân vệ - một trong những kẻ hiểm hoi ở Chấp chính viện được phép là thấu thị, mà tôi đã từng gặp một lần ở đặc khu trùng giới. Trong bộ vét, hắn có vẻ chẳng thích thú gì khi bước vào xà lim của tôi.

“Đừng có khóc vội, con khốn.” Hắn túm lấy cánh tay tôi và chọc một mũi kim vào đó. “Cứ ngoan ngoãn nằm im đấy. Dao phủ sẽ đến đây sau lễ mừng... lúc đó mày hăng khóc.”

Tôi đẩy hắn ra khỏi tôi. “Cầm ghét bản thân mình đến thế thì cảm giác ra sao, Hock?”

Để đáp lại, hắn bạt tai tôi và ra khỏi xà lim. Chẳng mấy chốc, những tiếng rì rầm trò chuyện từ hành lang đã tắt lịm.

Tôi nằm run rẩy trên sàn nhà, lạnh thấu xương. Một lát sau, tộc Sargas mới đi qua, theo sau là Frank Weaver và một

số quan chức cấp cao khác, bao gồm cả Patricia Okonma, Phó Tổng Chỉ huy. Chắc hẳn chúng đi riêng, tách khỏi những người khác.

Alsafi bọc hậu. Khi thấy hẳn, tóc gáy tôi dựng ngược lên.

Không kẻ nào thêm liếc tôi một cái, nhưng khi Alsafi đi qua, tôi nhìn thấy - như phim quay chậm - một cuộn giấy nhỏ xiu rơi từ áo hẳn xuống vừa tầm với của tôi. Tôi đợi chúng đi qua hết rồi mới chộp lấy nó.

CỎ LÀO PHIÊN HẠNH HOA ÔNG LÃO NGUYỆT QUẾ ĐẤT

Cỏ lao: *trì hoãn*. Phiên hạnh: *cái nhìn của người làm ta chờ đợi*. Hoa ông lão: có thể có nghĩa là *tĩnh táo trí óc* hoặc *thủ đoạn*, nếu tôi nhớ không nhầm. Nguyệt quế đất: *kiên cường*.

Tôi đọc đi đọc lại mấy lần.

Trì hoãn - chuyện đó vẫn chưa xảy ra.

Chờ đợi vì một cái nhìn - hẳn đang bị theo dõi.

Tôi tựa lưng vào tường xà lim và siết chặt hai cánh tay, như thể làm vậy có thể giữ mình bình tĩnh. Tôi không biết *tĩnh táo trí óc* hay *kiên cường* thì có nghĩa gì với tôi vào lúc này, nhưng có một điều đã rõ ràng.

Hắn chưa làm được.

Và tôi thì không thể. Tôi đã bị tiêm thuốc - công năng của tôi thành vô dụng - và chỉ trong vòng vài giờ nữa, tôi sẽ chết.

Với một tiếng rên rỉ tuyệt vọng, tôi vùi mặt vào giữa hai đầu gối.

Chúng đã làm tôi quy ngã; Nashira và Hildred Vance đã thành công trong việc đánh gục tôi. Tôi là một cỗ máy ra đa tâm não bị hỏng. Tôi run lên với những tiếng nức nở cảm lạnh như xé toạc lồng ngực, căm ghét bản thân mình vì đã ngu ngốc đến độ tự nộp mình cho mỏ neo; đã *kiêu ngạo* đến độ tin rằng mình có thể sống sót đủ lâu để hoàn thành nhiệm vụ này.

Run rẩy, tôi đọc lại mẫu thư một lần nữa, cố điều chỉnh lại hơi thở. Nguyệt quế đất. *Kiên cường*. Nó có nghĩa là cái quái

gì chú? Làm sao hấn có thể kiên cường được khi đang bị theo dõi?

Hoa ông lão. *Tĩnh táo trí óc. Thủ đoạn.* Đây là ý nghĩa mà hấn muốn tôi suy ra, và vì sao?

Tôi vò nát mẫu thư trong tay.

Nashira sẽ không bao giờ buông tha em một khi em đã nằm trong móng vuốt của mụ. Mụ sẽ xiềng em trong bóng tối, và mụ sẽ hút cạn nguồn sống cùng hy vọng của em.

Khi tiếng nhạc vang lên trong hành lang, tôi ngẩng đầu lên. Màn hình thông báo ngoài xà lim của tôi giờ đã chuyển sang buổi truyền hình trực tiếp lễ mừng. Các bức tường bên trong sân vận động được phủ trướng đen, mỗi tấm có một hình tròn khổng lồ, trong in hình mỏ neo vàng óng.

Hàng trăm chiếc ghế xếp thành tầng là những chỗ ngồi tốt nhất. Dân thường, mua vé rẻ hơn, thì đã tập trung ở bên rìa khoang trống khổng lồ nơi đặt dàn nhạc, và đang ngھển cổ để nhìn lên đỉnh sân khấu.

"Hỡi người dân đáng kính Thành Scion London," Burnish nói, giọng âm vang khắp không gian, *"chào mừng các bạn tới với Sân vận động Lớn trong một đêm hết sức đặc biệt!"*

Tiếng hò reo điếc cả tai. Tôi bắt mình phải lắng nghe.

Đó là âm thanh chiến thắng của Scion.

"Đêm nay," Burnish nói, *"chúng ta đón chào một năm mới cho Scion, và một bình minh mới cho mỏ neo, biểu tượng cho hy vọng trong một thế giới hiện đại đầy hỗn loạn."* Tiếng vỗ tay đáp lại lời cô ta. *"Và giờ đây, trước khi đồng hồ điểm nửa đêm, đã đến lúc chúng ta nhìn lại hai thế kỷ lịch sử huy hoàng, được biểu diễn bởi những công dân tài năng nhất của Scion. Đêm nay, chúng ta tôn vinh vị thế của chúng ta trên thế giới và đón nhận tương lai xán lạn. Hãy mở rộng biên giới của chúng ta hơn nữa, và cùng lớn mạnh hơn nữa. Bộ Nghệ thuật xin trân trọng giới thiệu - lễ mừng!"*

Tiếng hoan hô vang dội đến gần một phút trước khi máy móc bắt đầu dịch chuyển trong sân vận động. Vậy là sẽ có một cuộc biểu diễn. Hoặc một thông điệp từ Vance. *Hãy nhìn sức mạnh để chế của chúng ta. Hãy nhìn xem người đã không thể đánh bại được điều gì.*

Một cái bục nhô lên, và đèn giảm dần thành cảnh tranh tối tranh sáng. Trên bục, một dàn đồng ca trẻ em cất tiếng hát sâu lắng ca bài “Neo đậu nơi Người, hỡi Scion”. Khi khán giả đứng lên vỗ tay, lũ trẻ cúi chào, rồi một sân khấu mới được dựng lên, trang trí bằng các biểu tượng cũ của chế độ quân chủ. Một người đàn ông giả trang làm Edward Đệ Thất biểu diễn một điệu vũ sôi động theo tiếng vĩ cầm, được phụ họa bởi các diễn viên mặc áo dài kiểu Victoria lộng lẫy. Khi bàn cầu vong được đem ra, điệu vũ trở nên quái dị hơn, và tôi hiểu đây là câu chuyện về sự khởi đầu của Scion - tất nhiên là đã được chỉnh sửa nhiều để loại bỏ người Rephaite ra khỏi phép tính. Đèn sáng lóe lên, và thêm nhiều diễn viên nữa lướt lên sân khấu, thực hiện những động tác nhào lộn xung quanh diễn viên chính trong lúc xé bỏ y phục vua chúa của ông ta. Ông ta là vị vua đã nhúng tay vào những việc xấu xa, và họ là những kẻ phi tự nhiên ông ta đem vào thế giới. Giống hệt vở kịch trong lễ Nhị bách niên cách đây mấy tháng.

Quang cảnh bắt đầu thay đổi. Bây giờ nó chuyển thành một sân khấu rối bóng, các diễn viên mới đang xếp thành hình các tòa nhà chọc trời và tháp, vươn cao lên nữa cho tới khi hình dáng của chúng bao trùm khắp sân khấu, nơi các vũ công đã khụy gối xuống. Đây là cảnh tái thiết London, vươn lên từ tro tàn của chế độ quân chủ. Nhạc nổi lên. Scion đã chiến thắng.

Các diễn viên rời khỏi sân khấu. Đèn tắt. Khi đèn bật trở lại, chúng tỏa ánh sáng lạnh và mờ nhạt.

Một người phụ nữ mặc áo chèn thêu và váy đen, mái tóc vàng búi tròn trên đỉnh đầu, đang đứng trên đầu ngón chân giữa sân khấu. Tôi nhận ra cô ta ngay tức thì: Marilena Brașoveanu, vũ công được yêu thích nhất tại Scion Bucharest. Cô ta thường biểu diễn ở các buổi lễ quan trọng.

Brașoveanu đứng im lìm như búp bê sứ. Khi máy quay chia vào cô ta, đủ gần để mọi người xem đều thấy được các chi tiết tinh vi nhất trên phục trang, thì tôi mới nhận ra váy của cô ta được kết từ hàng trăm con bướm đêm nhỏ xíu.

Cô ta là Bướm Đêm.

Cô ta là tôi.

Sân vận động lặng ngắt. Braşoveanu lướt quanh sân khấu theo tiếng dương cầm, uyển chuyển mà giắt cục. Rồi một vũ công khác chạy ra - Vua Máu - và xoay tròn cô ta trong vòng tay. Tôi mê mải nhìn Bướm Đêm múa một điệu vũ hai người với ông ta. Cô ta là người thừa kế của Vua Máu; sứ giả của sự phi tự nhiên, của tội lỗi.

Điệu vũ trở nên gấp gáp hơn. Braşoveanu xoay một chân ra trước mặt rồi đặt nó vào sau đầu gối bên kia, liên tục không ngừng, trong khi ánh sáng đỏ khé xoay tít quanh cô ta và tiếng nhạc trở nên dữ dội, như vũ bão. Vua Máu nâng cô ta lên quá đầu, rồi lại xoay cô ta vào vòng tay mình. Cô ta bị quyến rũ bởi sự độc ác. Các diễn viên khác giờ cao những tấm biển đề chữ TỰ DO, CÔNG LÝ, và QUY LUẬT TỰ NHIÊN. Rồi một đội quân đang đợi sẵn trong bóng tối bước tới, và tất cả các diễn viên cầm biển gục xuống, bị giết ngay tại chỗ, trong khi Vua Máu nhẹ nhàng đưa Bướm Đêm dừng lại. Cô ta bước vào một tia đèn pha sáng rực, hai tay giơ lên cao. Đây chính là khoảnh khắc cái chết của tôi ở Edinburgh.

Tuyệt đẹp.

Chúng đã biến việc sát hại tôi thành một điệu vũ tuyệt đẹp.

Braşoveanu từ từ tiến vào giữa sân khấu. Im phăng phắc. Khi cô ta lên tiếng, đầu cô ta ngẩng cao, và tôi dám chắc tôi đã thấy ngọn lửa căm ghét cháy rực trong mắt cô ta.

"Chúng tôi cần tất cả mọi người," cô ta nói, và chiếc micro của cô ta đưa lời cô ta đi khắp sân vận động, vào nhà của từng khán giả trên toàn đất nước, "hoặc tất cả mọi người sẽ chết."

Tôi sống người. Những lời của chính tôi, lời kêu gọi kháng chiến, vừa được thốt ra trên sân khấu Scion - không thể được. Máy quay vừa lướt qua Lô Chính, tóm được cảnh những nụ cười tự mãn của các bộ trưởng đờ ra, trước khi quay trở lại sân khấu. Sự im lặng hồi hộp bao trùm lên tất cả.

Đây không phải là một phần trong kế hoạch của chúng cho đêm nay.

Braşoveanu cúi chào; rồi cô ta rút một cây ghim bạc từ trong búi tóc ra và rạch họng.

Tiếng thét vang lên từ đám dân thường, chỉ có họ là ngồi đủ gần để thấy máu đỏ trào xuống cổ cô ta. Tôi sững sờ nhìn trong khi cô ta thả rơi chiếc ghim. Dòng máu đỏ cũng thật không kém gì máu của tôi.

Braşoveanu gục xuống trên sân khấu, duyên dáng như khi cô ta múa lúc còn sống. Dân nhạc chơi tiếp. Vũ công nam, đang đeo tai nghe, nhắc thân thể mềm rũ của cô ta lên tay và nâng cô ta lên quá đầu. Ông ta xoay tròn với một nụ cười giả tạo trước khi nhảy xuống khỏi sân khấu. Mặc dù đám dân thường đang hỗn loạn, phần lớn khán giả vẫn vỗ tay.

Có gì đó bùng lên sâu thẳm trong tôi. Marilena Braşoveanu là người Rumani. Cô ta cũng đã chứng kiến một cuộc xâm lược - và giờ đây, trong đêm nay chứ không phải đêm nào khác, cô ta đã dùng chính máu mình để phá hủy lời nói dối đẹp đẽ của mỏ neo.

Một tên Dân Vệ gõ lên chấn song xà lim của tôi.

“Lại đây, 40.”

Một tay vẫy tôi. Tay kia cầm một cái xi lanh. Một liều thuốc nữa.

Thứ thuốc đó.

Tay tôi nổi da gà. Khi nhìn thấy mũi kim, tôi mới nhận ra một điều mà trước kia tôi không để ý vì quá mải theo dõi lễ mừng.

Tỉnh táo trí óc.

Tâm trí tôi rõ ràng như băng giá. Không có đám mây nào che phủ nó. Mắt tôi sáng trong, và sức mạnh cuộn cuộn trong tôi.

Đã không có liều thuốc đầu tiên nào cả.

“Lại đây, con bé kia,” tên Dân Vệ nói.

Tôi nhìn tay mình. Vững vàng.

Thủ đoạn.

Alsafi. Chắc hẳn đã tráo xi lanh. Hock đã tiêm cho tôi thứ gì đó, nhưng chắc chỉ là nước. Và giờ tòa nhà gần như trống không; chỉ có một đội nhân viên tối thiểu trong Chắp chính

viện trong lúc tất cả tham dự lễ mừng. Cho tới khi buổi lễ kết thúc, sẽ chỉ có một nhóm Dân Vệ đứng giữa tôi và lá chắn dò.

Kiên cường.

Tên Dân Vệ rút súng ra và chĩa nó vào đầu tôi. “Lại đây,” gã nói. “Ngay.”

“Mày định làm gì?” tôi khề nói. “Bắn tao chắc? Đừng hòng nếu chưa được Suzerain cho phép.”

Khẩu súng nằm yên tại chỗ, nhưng tôi đã đối diện cái chết một lần rồi, đã nhìn thẳng vào họng súng mà vẫn sống sót. Gã chửi thề và đút khẩu súng vào bao. Lấy chùm chìa khóa ở thắt lưng ra và lần tìm. Đó là sai lầm của gã. Con cuồng nộ đang chạy rần rập khắp người tôi, sôi sục trong huyết quản tôi. Nó thiêu đốt tôi, và như con bướm đêm, tôi bùng cháy.

Khi tên Dân Vệ mở cửa xà lim, tôi đã sẵn sàng. Tôi lao vào gã, dùng thân mình đẩy mạnh gã. Chúng tôi cùng ngã xuống sàn, tôi bịt tay lên miệng và mũi gã, rồi giật khẩu súng ra khỏi tay gã. Tay tôi đang run lên, còn gã đang cào cấu cổ và tóc tôi, làm xước da tôi - nhưng tôi dùng khẩu súng quật gã liên tục, vận hết sức đánh vào đầu gã, cho tới khi máu tóe ra và đầu gã ngật sang bên. Tôi chộp lấy chùm chìa khóa của gã, kéo cái xác nặng trĩu của gã vào xà lim, và khóa cửa lại bằng hai bàn tay run rẩy.

Có tiếng bước chân ở đâu đó bên trái tôi. Tôi chạy theo hướng ngược lại, một tay cầm chìa khóa, tay kia cầm súng, hai bàn chân trần lướt nhẹ như lông hồng hồng trên nền đá hoa cương.

Tôi sẽ giúp Marilena Braşoveanu phá hoại đêm huy hoàng của chúng. Dù có phải chết đêm nay thì tôi cũng sẽ giải thoát cho Nghiệt Hội.

Đầu tôi nhức nhối trong lúc tôi vòng qua một khúc quanh, hết lòng hy vọng rằng không có ai chú ý tới các máy quay. Tôi lại có thể cảm nhận được thanh khí, đủ rõ ràng để tránh đám Dân Vệ đang đi tuần quanh Chắp chính viện và để biết rằng Hildred Vance đang không ở gần đây.

Tôi dò tìm căn phòng có kim tự tháp bằng kính và thấy nó ngay lập tức. Bám theo tín hiệu đó, tôi tập tễnh chạy qua sàn nhà hoa cương, cố lờ đi những vết bầm tím đang rần rập.

Tôi cảm nhận được hai đội Dân Vệ tản ra quanh tòa nhà rộng lớn. Trong một hành lang, tôi phải cúi vội vào văn phòng của Bộ trưởng Bộ Tài chính để tránh một tên đi lẻ mà tôi đã không phát hiện ra cho tới khi suýt nữa thì quá muộn. Tôi trốn mấy phút sau một tấm rèm, khắp người đầy mồ hôi lạnh toát. Sai một li thôi là tôi có thể bị lôi trở lại xà lim và không bao giờ thoát ra được nữa. Tôi không bị tiêm thuốc nữa, nhưng thể lực đã yếu đi nhiều - tôi không thể chiến đấu để tới chỗ hạt nhân được.

Khi đã dám chắc tên Dân Vệ không quay trở lại nữa, tôi loạng choạng ra khỏi văn phòng và trở lại với mê cung, treo cầu thang để lên tầng trên. Lá chắn dò đang ở đâu đó trên đầu tôi.

Hành lang chính của tầng hai trống không, được chiếu sáng mờ mờ bằng những ngọn đèn treo tường. Bóng tối giúp tôi bình tĩnh lại chút ít. Tín hiệu trên đầu tôi nhấp chập, và tôi dừng lại chốc lát để suy nghĩ.

Nếu hạt nhân nằm trên cao thì có nhiều khả năng nó ở một ngọn tháp. Chắp chính viện có hai ngọn tháp, mỗi ngọn đặt ở một đầu tòa nhà. Tháp Pháp quan là nơi đặt những chiếc chuông. Còn ngọn tháp kia...

Tôi tìm trong chùm chìa khóa của tên Dân Vệ. Không có chiếc chìa nào được đánh dấu *Tháp Victoria* cả. Nhưng chỉ có Vance và các huyết bá mới được biết lá chắn dò đang ở đâu; không ai khác được phép đến đó.

Với lòng quyết tâm mới mẻ, tôi lại lên đường. Phần lớn những ô cửa tôi thấy trong tòa nhà này đều là cửa điện tử, nhưng nếu bọn Dân Vệ cầm theo chìa khóa thì có nghĩa là cửa cũng có khóa cơ học phòng khi mất điện - và các ổ khóa này có thể phá được.

Một tiếng còi báo động bắt đầu réo vang, làm tim tôi đập nhanh hơn. Hoặc cái xà lim trống rỗng của tôi đã bị phát hiện, hoặc hành động phản kháng của Braşoveanu đã kích hoạt một báo động an ninh nào đó. Các tấm màn kim loại phủ xuống trên cửa sổ, và đèn khẩn cấp màu xanh-trắng bật lên hai bên tôi. Adrenalin xuyên qua các bắp cơ của tôi, giúp

đẩy lùi cơn đau. Tôi tránh được vài tên Dân Vệ nữa rồi lao đảo tiến vào một hành lang trải thảm dày màu gỗ mun, với một dãy cửa sổ nằm dọc bên tường. Ở cuối hành lang này là một ô cửa vòm tán đỉnh, trên đó có gắn một tấm biển đề chữ THÁP VICTORIA. Tôi vừa thở hổn hển vừa tiến lại. Hạt nhân giờ gần như ở ngay trên đầu tôi.

Tôi thử nắm đấm cửa, không nghĩ là sẽ có tác dụng.

Nắm đấm xoay trong tay tôi.

Tôi từ từ tựa người vào cánh cửa và mở nó ra. Chắc chắn đây là một cái bẫy. Vance sẽ không để tháp không người canh gác trong khi mục tham dự lễ mừng. Thế nhưng - dù đằng sau kia có gì đi chăng nữa thì đây cũng là cơ hội duy nhất của tôi. Tôi bước vào bóng tối và đóng cửa lại sau lưng.

Một hơi gió thoảng qua tóc tôi. Trong tháp không có đèn.

Một hàng lan can bao quanh thứ gì đó như cái giếng ở giữa sàn; hơi gió từ đó thổi lên. Thử liếc nhìn vào đó, tôi thấy cái giếng thông thẳng xuống một gian sảnh. Một đội Dân Vệ đang chạy qua đó, đèn pin quét qua lại. Ngay khi chúng đi khỏi, tôi liền chạy lên cầu thang, cố cưỡng lại sự yếu ớt trong cơ thể, đầu quay tít vì kiệt sức và đau đớn. Tôi bắt mình phải đi tiếp, bám chặt vào tay vịn để kéo mình lên từng bậc. Cơ bắp của tôi đã teo hết sau thời gian bị hôn mê và tra tấn; đầu gối tôi gần như đã quên mất phải đỡ người tôi như thế nào. Khi ngã xuống lần đầu tiên, tôi đã nghĩ mình sẽ không đứng lên được nữa. Tay tôi vói lên bậc tiếp theo, nhưng tựa hồ tôi đang ở dưới chân một ngọn núi, ngược nhìn lên đỉnh núi xa xăm.

Trước kia em đã từng đứng lên từ tro tàn.

Tôi lại bám lấy tay vịn. Một bước. Hai bước.

Cách duy nhất để sống sót là tin rằng em sẽ luôn làm được như vậy.

Khi lên đến đầu cầu thang, tôi khụy gối gục xuống, run rẩy không ngừng. Gần đó có ánh sáng. Sắp đến nơi rồi. Tôi lại nhắc mình dậy.

Bước chân nhẹ nhàng của tôi phá vỡ sự im lặng. Tôi đã lên tầng cao nhất của tháp, ngay bên dưới nóc mái.

Giờ tôi có thể thấy một kim tự tháp bằng kính, được chiếu

sáng từ dưới, nằm ở chính giữa trần nhà. Và nó kia, lơ lửng bên dưới kim tự tháp đó: hình ảnh tôi đã thấy trong mộng trường của Hộ vương, đánh cắp từ tâm trí của Hildred Vance. Hạt nhân. Thực thể đang cung cấp năng lượng cho mọi máy quét, cho toàn bộ lá chắn dò. Và giờ khi ở gần nó tới mức này, tôi đã cảm nhận được nó là cái gì.

Một vong.

Một vong cực mạnh, đã bị nhốt trong quả cầu thủy tinh bằng cách nào đó. Thanh khí xung quanh nó hỗn loạn, rung chuyển như đang sống dậy. Phỏng đoán của chúng tôi là chính xác.

Chính nó đây.

“Paige Mahoney.”

Gáy tôi nổi da gà.

Tôi biết giọng nói đó.

Một người phụ nữ bước ra từ bóng tối, tiến vào ánh sáng mờ nhạt từ trên chiếu xuống. Ánh sáng khiến mặt mù nhìn như đầu lâu.

“Hildred Vance,” tôi khẽ nói.

Chắc mù đã tìm ra cách nào đó để che giấu mộng trường của mù khỏi tôi. Chúng biết rõ về thanh khí hơn chúng tôi rất nhiều.

Vance đứng thẳng đuồn lung và mặt vô cảm. Tôi đã tự thuyết phục mình rằng tôi có thể đối mặt với Tổng Chỉ huy mà không sợ hãi, nhưng mồ hôi lạnh toát tuôn ướt trán tôi trong lúc chúng tôi nhìn nhau. Bàn tay sắt của mỏ neo, hiện thân cho tham vọng của người Rephaite. Kẻ chịu trách nhiệm sát hại cha và anh họ tôi.

Người tôi cứng đờ.

Mù đã săn đuổi tôi khắp đất nước. Mù đã dùng huyền quang của tôi - kết nối mặt thiết và mong manh của tôi với thanh khí - để cải tiến cỗ máy của mù. Mù đã định hình cho cuộc đời tôi kể từ khi tôi lên sáu.

Mười ba năm sau, cuối cùng mù cũng xuất hiện trước mặt tôi.

Vance nhìn từ hạt nhân sang tôi. Cặp mắt đen thẳm như

mắt quạ nhìn tôi với một vẻ mà ban đầu tôi ngỡ là khinh bỉ, nhưng không phải. Trong cái nhìn của mục không có chút hừng hực nào. Không cảm xúc. Nếu Jaxon đã đúng khi nói chúng ta chỉ là ác quỷ đội lốt người, thì Vance đã trút bỏ lớp vỏ bọc của mình rồi. Tôi đang đứng trước mặt một con người đã sống với bọn Rephaite quá lâu. Lâu đến hàng thập kỷ.

Mục không quan tâm tới tính mạng của tôi đủ để có bất kỳ cảm xúc gì với tôi. Không cả căm ghét. Vẻ mặt mục, nếu có thể gọi như vậy, cho tôi biết rằng với mục, tôi chẳng là gì ngoài một tài sản chiến tranh của kẻ địch mà lẽ ra đã phải bị phá hủy.

“Từ trước khi thấy người trong mộng trường của mình, ta đã biết người đang tìm kiếm điều gì; người định làm gì. Người muốn lá chắn dò.” Mục liếc nhìn nó. “Ta phải thừa nhận là người đã suýt đánh lừa được ta. Người đã phản ứng đúng như ta chờ đợi với cuộc tuần hành ở Edinburgh: một cảnh phục dựng lại sự kiện của cuộc Xâm lược Dublin, được tính toán để khiến người đầu hàng hồng tránh cảnh đổ máu người đã chứng kiến thuở nhỏ. Tất cả đều diễn ra theo kế hoạch. Dường như người đã gục ngã cả về tinh thần lẫn thể xác. Thế nhưng... thế nhưng ta vẫn ngờ người có một mục đích mờ ám nào đó.”

Tôi theo dõi mục.

“Con ngựa thành Troy,” mục nói. “Một mưu kế cổ xưa. Người tự nộp mình như một món quà cho kẻ thù, và kẻ thù đưa người vào nhà. Người đã nhận ra rằng, sau mọi cố gắng, nếu như người bị bắt, chúng ta sẽ đưa người đến thẳng với hạt nhân - người chỉ việc tự nguyện để chúng ta bắt giữ.” Hai bàn tay xương xẩu của mục chấp lại sau lưng. “Đêm nay ta có trách nhiệm công dân không thể tránh khỏi. Người đã chớp lấy cơ hội này để trốn thoát. Ta đoán người đã có sự giúp đỡ của một đồng minh để tới được khu này của tòa nhà.”

“Không có ai cả,” tôi nói. Tôi đang nói thì mắt mục lại liếc về phía hạt nhân. “Bà thật can đảm vì đã bước ra từ sau màn hình, Vance ạ. Và tôi có một điều muốn hỏi bà, nếu bà vui lòng. Bà có nhớ tên của tất cả những người bà đã đoạt mạng không?”

Vance không trả lời. Hắc mục đã tính toán rằng có nói thì cũng không đem lại lợi thế gì về mặt chiến thuật cả.

“Bà không chỉ giết cha tôi, Cóilín Ó Mathúna. Mười ba năm trước, bà giết anh họ tôi, Finn Mac Cárthaigh, và một cô gái tay không tắc sắt tên là Kayley Ní Dhornáin.” Gọi thẳng tên của họ trước mặt mục, giọng tôi run lên. “Bà đã giết hàng ngàn người vô tội - vậy mà khi tôi ở trong mộng trường của bà, chính mộng hình của tôi mới vấy máu trên tay. Bà thật sự nghĩ tôi đã giết nhiều người hơn bà sao?”

Mục vẫn im lặng.

Mục đang chờ đợi. Tôi đang cố nghĩ xem vì sao, thì thấy mắt mục liếc, rất khẽ thôi, trở lại chỗ hạt nhân. Đó đã là lần thứ tư rồi.

Mục đang lo lắng.

Quả thực có một điểm yếu. Nó *có thể* bị phá hủy.

Thời gian như chậm lại trong lúc tôi nhìn hạt nhân. Tôi sục sạo nó bằng mắt, rồi bằng công năng của mình.

Mất một lúc tôi mới tìm ra huyền tương. Một lọ nhỏ, khóa kín trong quả cầu, giữ chặt vong đó và tỏa ra ánh sáng xanh xanh. Một vong nhiếp của Nashira - thiên thần sa ngã của mục. Tôi có thể cảm thấy hàng ngàn kết nối mong manh tỏa ra quanh nó, vươn về phía các máy quét lá chắn dò trên khắp thành, trên khắp đất nước.

Tôi không biết tên nó, nên tôi không thể đẩy nó đi được. Nhưng chắc chắn nếu tôi phá hủy vỏ bọc đang giam cầm nó, thì năng lượng của nó sẽ bị phân tán vào thanh khí và các kết nối kia sẽ bị phá vỡ.

Chắc chắn.

Tôi giờ súng lên. Cùng lúc đó, Vance chĩa một khẩu súng lục vào nửa người trên không có gì che chắn của tôi.

“Người sẽ chết,” mục nói, “và chẳng đạt được điều gì. Vong đó sẽ tiếp tục vâng lời Suzerain. Nó sẽ tiếp tục cấp năng lượng cho lá chắn dò.”

Tôi đứng im như tượng.

Có thể mục nói thật. Cũng có thể mục đang tháu cáy.

“Người sẽ chết vô ích,” Vance nói.

Có thể là thế thật.

Nhưng phải có một lý do khiến mục bỗng nhiên lên tiếng, nói với tôi về cách hoạt động của lá chắn dò. Việc đó không đem lại lợi ích gì. Mục chỉ tự động cung cấp thông tin như thế này nếu mục đang...

Nếu mục đang nói dối.

Và Hildred Vance chỉ nói dối khi cần thiết.

"Bà biết rất nhiều về bản chất con người, Vance ạ," tôi nói, chậm rãi thốt ra từng từ, "nhưng bà đã phạm một sai lầm chết người trong tính toán của mình."

Mục nhìn hạt nhân, rồi lại nhìn tôi.

"Bà đã mặc định," tôi nói, "rằng tôi muốn sống sót rời khỏi đây."

Vance nhìn vào mắt tôi. Và đâu đó trong đáy sâu của chúng, sâu tít trong hai hố đen thăm tối đó, là một chút gọn, chỉ một chút rất nhẹ thôi, của một điều mà tôi đã không tin rằng mục có thể cảm thấy.

Hồ nghi.

Đó là sự hồ nghi.

Tôi bóp cò.

Viên đạn găm vào quả cầu làm nó vỡ tan, thả ra năng lượng đã tích tụ suốt bao nhiêu năm trời, và làm lộ huyền tương rơi xuống. Cái lọ vỡ nát dưới chân tôi. Tôi nhào xuống sàn và bò đi tránh luồng đạn của Vance. Tôi chưa kịp đứng lên thì vong kia, thoát khỏi nhà tù của nó, đã lao vào tôi - và siết chặt cổ tôi.

Một con oan. Nó đang giận dữ, đầy sát khí. Suzerain đã ra lệnh cho nó ở lại, cấp năng lượng cho cỗ máy, và tôi đã chọc giận nó. Nó đập tôi vào giữa tường và sàn. Tôi sặc máu. Khẩu súng văng ra khỏi tay tôi.

Vance là nhà chiến lược. Mục biết khi nào thì nên rút lui. Ngay khi mục lùi ra cửa, con oan liền ném tôi sang bên và lao qua phòng để sập cửa vào. Vance dừng phắt lại. Mục không cảm nhận được thanh khí, không biết mối nguy sẽ tấn công vào đâu tiếp theo. Tôi chống tay và đầu gối bò dậy, rồi ngược lên nhìn những gì còn lại của quả cầu.

Mụ đã nói đúng; lá chắn dò vẫn hoạt động. Ánh sáng của nó vẫn chói rực như trước.

“Người thuộc về Suzerain.” Vance nói với con oan, giọng đầy quyền uy. “Ta cũng là thuộc hạ của người.”

Tôi bò ngang qua phòng, về phía khẩu súng.

Nếu phải chết đêm nay, tôi sẽ đưa Tổng Chỉ huy theo cùng.

Cử động của tôi làm thiên thần sa ngã bị sao nhãng. Nó quay ngoắt đi khỏi Vance, vật ngửa tôi ra, và dồn cả sức nặng lên người tôi. Một bức tường sức ép vô hình đè lên tôi như một tấm vải liệm. Những tia lửa điện phóng ra từ quả cầu nát vụn và khiến những cái bóng cuồng dại nhảy nhót trên tường trong lúc con oan bóp nghẹt tôi cả trong lẫn ngoài, khiến huyền quang tôi như phát điên. Mồ hôi đóng băng trên da tôi. Tôi không thở nổi. Tôi chỉ nhìn thấy ánh sáng từ hạt nhân.

Tôi không biết cách chống trả. Nhưng tôi cũng không biết cách ngừng chống trả. Một cách tuyệt vọng, tôi cố thử mệnh hành, nhưng tôi quá yếu. Quanh chúng tôi, thế giới hữu hình đang căng ra như sắp rách toạc.

Những vệt màu lấp lánh hiện ra sau mi mắt tôi. Mệnh trường tôi sắp sụp đổ. Khi không khí bị ép dần ra khỏi phổi, tôi thấy Nick mỉm cười với mình trong sân, bao quanh toàn là hoa, ánh nắng lấp lánh trên tóc anh. Cha tôi, ngày cuối cùng tôi thấy ông còn sống. Eliza cười vang ở chợ. Tôi thấy Hộ vương, cảm nhận được bàn tay của hắn áp quanh mặt tôi và môi hắn tìm môi tôi đằng sau tấm rèm đỏ. Hoa dền tía nở rộ. Và tôi nghe thấy giọng Jaxon:

Có lẽ cuộc chơi của chúng ta mới chỉ bắt đầu.

Khi mất tôi dần tối lại, bản năng nào đó khiến tôi chìa tay trái ra, như thể tôi có thể đẩy con oan đi. Cánh tay tôi bị đẩy lùi lại, nhưng tôi vẫn chìa lòng bàn tay ra. Những vết sẹo ở đó nóng rực lên, những vết sẹo tôi đã bị trên một cánh đồng hoa anh túc từ khi còn bé.

Và tôi cảm thấy có gì đó thay đổi. Tôi đang đẩy nó đi.

Con đau bắt đầu chỉ là một chấm nhỏ, như một cây kim xuyên qua lòng bàn tay tôi. Khi con đau dần lớn lên, một tiếng

thét không thành lời xé toạc cơ thể tôi - và chỉ trong thoáng chốc, sức ép giảm đi chút ít. Vừa đủ để tôi hít vào một hơi. Và với hơi thở đó, tôi thì thầm, “Đi đi.”

Việc xảy ra tiếp theo rất mù mờ. Tôi nhớ đã thấy kim tự tháp bằng kính vỡ vụn. Chắc hẳn nó đã nổ tung trong chớp mắt, nhưng trong tâm trí tôi, việc đó như kéo dài cả thiên thu. Tôi bị ném theo một hướng, và Vance bị ném theo hướng khác.

Rồi một luồng sáng trắng chói lòa chiếu rọi khắp nơi, và thế giới chìm vào hư vô.



24

Vượt dòng

MÔNG 1 THÁNG MỘT NĂM 2060
NĂM MỚI

Tôi đã từng tỉnh dậy như thế này một lần trước kia, ngỡ là mình đã chết.

Thanh khí đang gọi tôi vào vòng tay của nó, bảo tôi hãy bỏ hết mọi mối bận tâm, hãy để lại xương thịt đau đớn của mình. Mí mắt tôi hé mở, chỉ vừa đủ để thấy một bàn tay trắng xanh bọc đầy những mảnh kính. Cánh tay tôi cũng lấp lánh, bao bọc một lớp kim cương và hồng ngọc tan chảy. Thậm chí cả lông mi tôi cũng long lanh đá quý. Tôi là một hộp trang sức sống, một ngôi sao băng. Không còn là thịt da nữa mà đã hóa pha lê.

Gió gào hú qua lỗ hổng trên mái nhà nơi thiên thần đã ngã xuống. Những mảnh kính vụn lạnh canh rơi từ tóc tôi xuống khi tôi quay đầu nhìn trần nhà. Ánh sáng trắng đã bị dập tắt. Tất cả những gì còn lại của lá chắn dò là một cái hố toang hoác giữa thanh khí, đánh dấu nơi một vong đã tồn tại suốt bao nhiêu năm. Với thời gian, nó sẽ tự liền lại.

Có một điều tôi muốn biết trước khi tôi rời đi. Bàn tay tôi run lên khi tôi xoay lòng bàn tay lại. Thiên thần sa ngã đã rạch một từ lên da tôi, nối liền những mảnh sẹo lại với nhau.

ĐỒNG LOẠI

Tôi nằm ngả ra trên tấm đệm kính của mình. Một người bạn đã từng nói với tôi rằng kiến thức là nguy hiểm. Khi tôi buông xuôi, tôi sẽ biết hết về thanh khí; điều bí ẩn này sẽ sớm có lời giải. Và tôi có thể tìm những người khác. Dù họ không

biết thì tôi sẽ vẫn ở bên họ. Tôi sẽ canh chừng cho họ. Tôi sẽ giúp họ thắng bước tiếp theo trong cuộc chơi, trong trận chiến đã bắt đầu vào ngày hôm nay.

Tiếng bước chân vang lên trên kính, kéo tôi trở lại. Một lát sau, đầu và vai tôi được nhắc lên khoeo tay ai đó, và một cặp mắt Rephaite cháy rực lên trong bóng tôi.

“Mộng hành.”

Nét mặt hấn dần trở nên rõ ràng.

“Để mặc tôi,” tôi thều thào. “Để mặc tôi đi, Alsafi.”

Hấn nắm lấy tay trái tôi và kéo những ngón tay tôi ra, để lộ những vết rạch trên lòng bàn tay tôi.

“Tôi không đáng đâu.” Tôi đã quá mệt. “Tôi xong đời rồi. Đi đi.”

“Có nhiều người sẽ không đồng tình với đánh giá của cô về giá trị của mình.” Hấn thả tay tôi ra. Khi hấn luồn một tay xuống dưới đầu gối tôi để nhắc tôi lên, tôi bật ra một tiếng rên. Khấp da tôi đầy mảnh kính vỡ. “Số cô chưa đến lúc tận đâu.”

Hấn bế tôi qua đồng hồ nát, dúi khẩu súng lục vào bàn tay mềm nhũn của tôi. Trận chiến chưa kết thúc. Khi hấn mở cửa, tôi thoáng thấy Hildred Vance ở góc nhà. Cơ thể mù nằm quay lưng lại với chúng tôi, nhưng tôi có thể thấy mù cũng bị thương nặng không kém gì tôi. Mù cũng đổ máu như tất cả chúng tôi. Tôi muốn bảo Alsafi quay lại, để đảm bảo là mù đã chết, nhưng chưa kịp nói gì tôi đã bất tỉnh.

Khi tôi tỉnh lại, Alsafi đã gần đến chân cầu thang, và má tôi đang áp vào áo gi lê của hấn. Khi hấn tiến vào hành lang có trải thảm đen, tôi với tay lên vai hấn.

“Mộng trường,” tôi thì thầm. Công năng của tôi đã yếu đi nhiều, nhưng tôi vẫn cảm nhận được. Của người Rephaite. “Nashira.”

Alsafi đứng sững lại. Không có đường nào khác ra khỏi hành lang.

“Im lặng.” Hấn nói nhanh. “Nếu có chuyện gì xảy ra với ta, hãy đến Văn phòng Pháp quan. Ở đó cô sẽ tìm được một đường hầm dẫn ra khỏi Chắp chính viện. Ta có một đầu mối - người này sẽ đợi cô ở đó.”

“Alsafi...”

“Và hãy nói với Arcturus...” Hấn ngừng lời. “Nói với ngài rằng ta mong việc này sẽ... giúp ta chuộc lỗi.”

Tôi có quá nhiều câu hỏi mà không có thời gian để hỏi. Nashira đã tiến vào. Cán của một thanh guom lấp lánh trên vai mụ.

Khi mụ thấy tôi, mắt mụ biến thành hai hòn than hồng. Nhìn như thể mụ vừa bước thẳng ra từ địa ngục; như thể mụ đem theo lửa địa ngục trong mình.

“Alsafi.”

“Thưa huyết bá,” hấn điềm đạm nói. “Tôi vừa từ tháp xuống. Tổng Chỉ huy bị thương nặng, và lá chắn dò đã bị phá hủy.” Hấn là hấn cố tình nói bằng tiếng Anh để tôi cũng theo dõi được cuộc trò chuyện.

“Ta đã biết rõ về việc lá chắn dò bị phá hủy.” Mụ không cao giọng, nhưng có gì đó trong giọng mụ khiến tôi khiếp hãi. “Nhân viên y tế của Chắp chính viện sẽ lo cho Vance. Đem 40 xuống hầm ngay lập tức.”

Tôi bắt đầu run. Alsafi vẫn đứng nguyên tại chỗ, và tôi cảm thấy, hơn là nghe thấy, hấn hít một hơi thật sâu. Khi Nashira quay lại, hấn ngược mắt lên nhìn thẳng vào mắt mụ.

“Có chuyện gì sao, Alsafi?”

Các cơ bắp của hấn đang gồng lên. Nashira tiến một bước về phía hấn.

“Ta phải thừa nhận là,” mụ nói, “ta đã nghĩ thật đáng kinh ngạc làm sao khi một con người, nhất là một kẻ đang bị giam giữ, lại có thể tàn phá nhiều đến thế trong một thời gian ngắn như vậy. 40 đã làm được nhiều điều mà lẽ ra nó không thể làm. Nó đã trốn được khỏi London giữa lúc thiết quân luật. Nó đã đi lại giữa các thành mà không bị phát hiện. Nó đã tìm được hạt nhân của lá chắn dò.” Một bước nữa. “Nó không thể làm được tất cả những điều đó nếu không có tay trong.”

Alsafi không chần chừ. Hấn ôm chặt lấy tôi và chạy.

Thảm đỏ. Tường lát gỗ. Khắp mình mảy tôi đau như, những cơn đau như kim châm bùng lên. Tay hấn giật một tấm thảm treo tường xuống, xoay một cái chìa khóa, mở một tấm

ván tường; rồi đẩy tôi vào đường hầm tối om đằng sau. Suốt trái tôi đập vào một bức tường, và một mảnh kính xuyên sâu vào cánh tay tôi, làm tôi bật lên một tiếng thét xé họng. Nức nở vì đau đớn, tôi chặn tay lên cửa.

“Alsafi, dừng!”

Một cái thẻ chìa khóa được ném vào đường hầm. “Chạy đi,” Alsafi quát. Tôi lê mình đứng dậy. Ở cửa có một khe nhòm; qua đó, tôi thấy hắt rút ra một thanh guom từ dưới áo choàng. Guom của Nashira vung lên đáp trả. “Đi đi, mộng hành!”

“Ranthen,” Nashira thì thầm.

Guom của họ chạm nhau. Lưỡi guom ngũ sắc, óng ánh như ngọc mắt mèo. Tôi tựa người vào tường, không thể rời mắt khỏi khe nhòm. Các vong đang ào đến để tham dự vũ điệu chiến tranh của hai người Rephaite. Cứng đờ vì cơn đau nóng rực ở tay, tôi nhìn Alsafi Sualocin chiến đấu với Nashira Sargas.

Tôi có thể thấy ngay là Nashira nhanh hơn. Mũi di chuyển như bụi nước quanh Alsafi, uyển chuyển như khi Braşoveanu múa điệu vũ cuối đời của cô ta. Alsafi vung guom sắc nét hơn, và đứng nguyên tại chỗ, nhưng hắt cũng thanh thoát không kém. Hai thanh guom vang lên như chuông khi chúng chạm nhau. Dù mũi rất nhanh nhưng hắt vẫn đỡ được mọi đường kiếm của mũi mà nét mặt không hề thay đổi. Tôi đã từng thấy người Rephaite chiến đấu ở đặc khu, nhưng chưa bao giờ là với guom cả. Tôi nhớ cảnh tượng bước chân họ vang vọng trong thanh khí; cảnh tượng hai đấu thủ Rephaite đứng sát nhau khiến toàn bộ hơi ấm trong không khí quanh họ đều bị hút sạch. Như thể thanh khí cũng hiểu được lòng hận thù của họ, tiếp sức cho nó, nâng niu nó.

Họ đi vòng quanh nhau như một cặp khiêu vũ. Alsafi khẽ gầm gừ, trong khi Nashira vẫn im lặng. Mũi lại tấn công, nhanh hơn nữa, cho tới khi tôi gần như không thấy nổi động tác của mũi; chỉ thấy mái tóc mũi ánh lên, thấy thanh guom lóe sáng. Khi lưỡi guom suýt qua má Alsafi và huyền tương rỉ ra từ vết cắt, tôi giật mình.

Mũi đang đùa giỡn với hắt.

Cú vung guom tiếp theo của Alsafi mạnh hơn, và hắt rời

khỏi vị trí cũ. Lưỡi guom của hắn chém xuống, ngang, rồi lên, nhưng vẫn không chạm nổi vào mục.

Nashira gio bàn tay xòe rộng lên. Các thiên thần sa ngã còn lại của mù ủa đến từ những nơi chúng đang bay vơ vẩn, bị kéo trở lại huyền quang tha hóa của mục.

Alsafi quát vào mặt mục bằng tiếng Gloss. Suốt một lúc lâu, không ai nhúc nhích.

Khi con oan tấn công hắn, một giọt lệ lăn xuống má tôi. Những vết rạch hiện lên trên mặt hắn, từ một con dao vô hình. Hắn vung guom ra, làm con oan lùi lại, trước khi tất cả đám vong dồn vào hắn. Alsafi phát ra một âm thanh ghê rợn - một âm thanh đau đớn - trong lúc chúng xâu xé huyền quang của hắn như một bầy chim. Khi guom của hắn rơi xuống nền đá, Nashira vung guom của mục lên cao. Tôi bắt gặp mắt hắn một lần cuối, cháy rực nổi căm ghét, trước khi mục chém thẳng qua cổ hắn.

Tôi quay đi, một tay bịt lên miệng. Tiếng *thịch* nặng nề là tất cả những gì tôi cần nghe.

Nashira nhìn xuống cái xác trong thoáng chốc - chắc hẳn chỉ là một thoáng thôi, mặc dù nó kéo dài tưởng như vĩnh viễn - trước khi đầu mục quay ngoắt đi, và lửa địa ngục lại tràn đầy trong mắt mục. Và tôi biết, tôi *biết* qua vẻ mặt mục rằng mục sẽ bám theo tôi cho tới hết đời, dù đêm nay tôi có trốn thoát đi chẳng nữa. Dù cả chục năm có trôi qua từ sau khoảnh khắc này; dù là cả một đời người - thì mục cũng sẽ không bao giờ ngừng săn đuổi tôi. Mục sẽ không bao giờ quên. Tôi chớp lấy cái thẻ chìa khóa từ trên sàn và vùng chạy.

Khóe mắt tôi nổ đom đóm. Gan bàn chân tôi nóng rực trong lúc tôi tập tễnh chạy qua sàn đá, chật chưỡng hít từng hơi. Tôi nếm thấy vị muối mặn và kim loại tanh tưởi trên môi. Con đau thon thót ở cánh tay làm tôi muốn lộn mửa. Chân tôi lại khuyu xuống, và tôi nằm co ro trong bóng tối, lắng nghe nhịp tim giật cục của mình.

"Vươn lên từ tro tàn," tôi thì thầm tự nhủ. "Đứng lên nào, Diêm Hựu."

Khi tôi đứng dậy, bàn tay tôi để lại những dấu đỏ trên

tường. Tôi không chịu nổi nữa. Tôi sẽ chết mất trước khi đến được Văn phòng Pháp quan.

Thế rồi tôi nhìn thấy nó. Châm ngôn Pháp quan của Frank Weaver được in trên cửa: TA SẼ ĐUA RANH GIỚI CỦA CHÚNG TA TỚI TẬN CÙNG TRÁI ĐẤT. NGÔI NHÀ NÀY SẼ KHÔNG NGỪNG LỚN MẠNH.

Chỉ có một mộng trường bên trong. Mồ hôi đọng lấm chấm trên trán tôi. Máu ướt đầm cái váy của tôi, tôi thấy chóng mặt, và một tấm mạng đen đang dần che phủ mắt tôi. Tôi không còn tỉnh táo được lâu nữa. Tôi ấn tấm thẻ vào khóa và tì vai vào cửa, đẩy nó ra.

Văn phòng Pháp quan là một căn phòng trang trí cầu kỳ, bao quanh là chân dung của các Đại pháp quan tiền nhiệm. Một bàn viết bằng gỗ sồi, trên đặt một quả địa cầu gỗ, đặt trước một ô cửa sổ nhô ra cao từ sàn đến trần. Không thấy Weaver đâu. Tôi bước qua thảm không một tiếng động.

Ai đó đang đứng bên cạnh một tủ sách. Mái tóc đỏ xõa xuống lưng cô ta, đỏ như máu đang vấy trên da tôi. Khi cô ta quay lại, tôi liền giương khẩu súng lục lên. Dưới ánh sáng mờ nhạt từ thành rơi vào, da cô ta bênh bệch như sáp.

“Mahoney.”

Tôi không nhúc nhích.

Scarlett Burnish bước ra xa tủ sách và hơi giơ một tay lên.

“Mahoney,” cô ta nói, cặp mắt xanh lạnh của cô ta nhìn vào mắt tôi, “hạ súng xuống đi. Chúng ta không có nhiều thời giờ đâu.”

Đó chính là đôi môi đã thốt ra những lời dối trá của chúng.

Tôi đã đe dọa Đại pháp quan một lần. Giờ thì đến lượt Đại ngôn quan đứng trước mặt tôi, tính mạng nằm dưới mũi súng của tôi. Lúc trước tôi dùng nó làm đòn bẩy, nhưng giờ thì không cần thiết nữa. Đây là để tự vệ.

Burnish giơ tay kia lên như để đầu hàng, và nói:

“Anh đào mùa đông.”

Mới đầu, tôi không hiểu. Chẳng có lý gì cô ta lại dùng ngôn ngữ của các loài hoa. Nhưng rồi...

Anh đào mùa đông.

Lừa dối.

Đầu mối của Alsafi.

Scarlett Burnish, bộ mặt và giọng nói của ScionEye, người đã đọc bản tin từ hồi tôi mười hai tuổi. Chính *cô ta* là đầu mối của Alsafi trong Chấp chính viện. Scarlett Burnish, một đồng minh của quân Ranthen. Một kẻ nói dối chuyên nghiệp. Một điệp viên hai mang hoàn hảo.

Scarlett Burnish, kẻ phản bội mỏ neo.

Ánh sáng vàng rực chiếu vào văn phòng. Bằng một động tác nhanh đến mức tôi gần như không nhìn thấy, Burnish rút con dao rọc giấy từ bàn viết của Weaver lên. Con dao bay vút qua đầu tôi và cắm thẳng vào kính che mặt của tên Dân Vệ, làm nứt lớp nhựa đỏ. Cán dao nhô ra từ trán gã nhìn phát rợn. Máu nhỏ dọc sống mũi gã. Gã lao đảo trước khi cái xác đổ rầm xuống sàn.

Trong tháp đồng hồ, chuông điểm một giờ. Thanh khí hỗn hển vì xáo động của một cái chết nữa.

“Nhanh lên, Mahoney,” Burnish nói. “Theo tôi.”

Nhiều mộng trường khác đang kéo đến. Có gì đó khiến tôi ngược lên nhìn máy quay an ninh. Đã bị tắt. Burnish ấn lên lưng pho tượng bán thân sau lưng cô ta, hình Đại pháp quan Mayfield, làm lộ ra một khe hở trên tường. “Nhanh nào,” cô ta nói, và chạy theo tôi vào khoảng trống phía sau. Cô ta vừa kịp đóng bức tường lại sau lưng chúng tôi thì nhiều tên Dân Vệ nữa rầm rập chạy vào Văn phòng Pháp quan. Cô ta bịt tay lên miệng tôi.

Chúng tôi chờ đợi. Những mệnh lệnh nghèn nghet vang lên qua bức tường hồi lâu, trước khi bước chân chúng lùi ra.

Burnish buông tay khỏi miệng tôi. Một tiếng *rắc* phá vỡ sự im lặng, và mặt cô ta được chiếu sáng bởi một tuýp lân tinh, làm mái tóc đỏ ánh lên như son bên cạnh làn da của cô ta. Không nói một lời, tôi theo cô ta đi qua một đường hầm dài, không có đèn đóm gì cả, vừa đủ rộng để chúng tôi đi hàng một.

Cô ta dẫn tôi xuống một cầu thang xoắn ốc. Đến chân cầu thang, cô ta gio tuýp lân tinh về phía mặt tôi.

“Cô làm việc cho ai?” tôi hỏi, giọng khàn đặc. “Quân Ranthén à? Chính... chính phủ nào, tổ chức nào?”

“Trời đất, Mahoney, nhìn cô kia...” Cô ta không trả lời câu hỏi của tôi mà nhìn những dòng máu, những mảnh kính găm trên cánh tay tôi. “Được rồi, cứ bình tĩnh. Tôi có thể chăm sóc vết thương cho cô. Alsafi đâu rồi?”

“Nashira.” Tôi không kiểm soát được hơi thở của mình. “Tôi đã bảo hấn để mặc tôi, tôi đã bảo hấn...”

“Không.” Cô ta dậm bước lên cầu thang, nhưng rồi hình như đã nghĩ lại. Cô ta dậm lên tường, mặt nhăn nhúm bực bội. “Tén *khốn* đó...” Cô ta không nói nốt câu mà túm lấy vai tôi. “Hấn có nhắc đến tôi không? Hấn có làm tôi liên lụy không?”

Tay cô ta siết chặt như gọng kìm. “Không,” tôi nói. “Không. Hấn còn không cho tôi biết.”

“Mụ ta bắt được hấn hay là tiêu diệt hấn?”

“Hấn chết rồi.”

Cô ta thoáng nhắm mắt vào. “Chết tiệt.” Một hơi thở sâu, rồi cô ta lại vào việc. “Chúng ta phải nhanh chân lên.” Cô ta tháo chiếc khăn quàng lụa ra buộc để tạm cầm dòng máu trên tay tôi, cẩn thận để không đẩy mảnh kính vào sâu hơn nữa. “Nhân danh bộ râu của Weaver, cô lạnh cóng rồi,” cô ta cần nhần, nhưng vẫn kéo tay kia của tôi quanh cổ cô ta. “Việc cứu cô phải là đáng giá đấy nhé, Diêm Hậu.”

Mấy giờ trước, tôi sẽ chẳng đời nào đi theo cục cưng của Scion đến đâu hết, nhưng nếu Alsafi đã tin cô ta thì tôi cũng phải làm theo thôi. Hoặc là cô ta hoặc là cái chết tàn bạo đang chờ đợi tôi ở tầng hầm.

Chúng tôi tiến vào một hành lang bằng bê tông, tôi cố không phải tựa người vào cô ta, nhưng sức lực của tôi đang cạn dần. “Cố tỉnh táo đi, Mahoney,” cô ta nói. “Cố tỉnh táo.” Trong lúc chúng tôi đi, cô ta lấy từ trong túi ra một vật mà tôi tưởng là một cái khăn tay. Khi cô ta kéo nó lên mặt, nó áp vào mặt cô ta, biến cô ta thành một bà già tuổi cao gấp đôi. Cô ta lấy một cái lọ nhỏ hai giọt vào mắt rồi giấu tóc vào dưới một chiếc mũ nồi len. Tôi không hiểu nổi chuyện này. Cô ta rõ ràng là gián điệp, nhưng ai đã cài cô ta vào, và từ bao giờ?

Sau khi chúng tôi lao đảo bước đi như đến cả tiếng đồng hồ, Burnish dừng lại và nhập mã vào một bảng điều khiển, làm một cặp cửa mở ra. Chúng tôi tiến vào một cái thang máy nhỏ như quan tài, nồng nặc mùi mốc và long lên sòng sọc như sắp chết trong lúc nó ì ạch leo lên mặt đất. Khi chúng tôi ra đến chỗ đề là mặt phố, Burnish đi tới bên một cánh cửa gỗ và mở nó ra.

Chúng tôi bước vào lớp tuyết dày trong một ngõ cụt ngay ngoài Whitehall. Nếu có đi qua cánh cửa kia thì chắc tôi cũng chẳng buồn liếc nó đến lần thứ hai.

Tôi đã ra khỏi Chắp chính viện.

Tôi đã sống sót.

Một chiếc xe tải đậu bên ngoài ngõ cụt. Burnish mở cửa sau và đỡ tôi lên. Tôi chỉ kịp nhận ra những đôi tay đang đỡ lấy khuỷu tay mình trước khi tôi ngất lịm.

“... đã đúng. Cô ấy còn sống, suốt thời gian đó. Tôi chỉ không thể...”

Nền nhà rung chuyển bên dưới tôi. Cánh tay tôi đau nhói, nhưng không là gì so với cơn đau rần rật đều đặn đến nôn ruột trên mắt trái.

“Nick,” giọng nói nọ thì thầm. “Nick, tôi nghĩ cô ấy tỉnh rồi.”

Một bàn tay lướt qua má tôi. Như thế anh đang ngoi lên từ đáy nước sâu thẳm, Nick Nygård hiện ra trước mắt tôi.

Các giác quan của tôi vẫn còn mê mụ; phải mất một lúc tôi mới nhận ra, mới *nhìn thấy* anh. Trên mắt anh có một vết cắt, và mặt anh nhem nhuốc vì mồ hôi, nhưng anh còn sống. Tôi vươn tay ra chạm vào anh, để đảm bảo là anh có thật.

“Nick.”

“Suyt, sötnos. Bọn anh tìm được em rồi.”

Anh nhẹ nhàng ôm tôi vào lòng, áp cằm lên đỉnh đầu tôi. Nhận thức về mọi điều đã xảy ra giống như một cú đâm thẳng vào bụng tôi. Tôi cố lên tiếng, nhưng cửa cống đã mở. Tôi chỉ biết khóc. Tôi khóc gần như không thành tiếng; chỉ là những

tiếng khàn khàn đứt quãng, hỗn hển, xen giữa những tiếng thút thút khe khẽ. Với mỗi tiếng nấc, sườn tôi lại nhức nhối, đầu tôi rần rật, và nước lại trào xé phổi tôi. Tôi có thể cảm thấy Nick đang run lên. Maria xoa lưng tôi, dỗ dành tôi, nói với tôi như với một đứa trẻ: “Sẽ ổn cả thôi, cô bé ạ. Sẽ ổn cả thôi.” Tôi khóc cho tới khi không thấy đau nữa.

Mi mắt tôi lại hé mở. Giờ tôi đang nằm trên một tấm chăn mền xò, và chẳng nhìn thấy gì. Tai tôi như đã bị nhét bông, nhưng tôi vẫn loáng thoáng nghe thấy tiếng trò chuyện rì rầm lo lắng.

Tay chân tôi quấn đầy băng gạc. Hẳn ai đó đã gấp những mảnh kính ra. Tôi lại lơ mơ chìm vào giấc ngủ, tận hưởng nốt chút thuốc an thần mà tôi đã được tiêm, nhưng rồi thuốc cũng nhanh chóng mất tác dụng. Khi mở mắt ra, đầu óc tôi tỉnh táo hơn, nhưng đối lại thì tôi không còn được gây tê nữa. Gần hết nửa người trái của tôi đều nhức nhối.

Arcturus Mesarthim ngồi bên cạnh tôi như một người lính gác.

“Em đúng là con ngốc, Paige Mahoney ạ.” Giọng hắn như một tấm nhung đen thẫm. “Một con ngốc cứng đầu.”

“Giờ mà ông vẫn chưa quen với chuyện đó à?”

“Em vượt quá sự trông đợi của ta.”

Tôi thở dài. “Em nghĩ là em vượt quá cả sự trông đợi của Vance nữa.”

Hắn cũng đã có những lựa chọn sai lầm. Chính hắn đã nói chiến tranh cần sự liều lĩnh, và tôi đã chọn cách liều lĩnh với tính mạng của mình.

“Xin lỗi vì đã chĩa súng vào ông,” tôi khàn khàn nói.

“Ừm.”

Hắn liếc nhìn tôi, mắt bùng lên dịu dịu. Tôi gắng sức nhích tay lên và luồn ngón tay mình vào tay hắn. Ngón cái của hắn nhẹ nhàng vuốt ve gò má tôi, tránh những vết cắt và vết bầm. Trong bóng tối của Chấp chính viện, tôi đã nghĩ sẽ không bao giờ thấy lại khuôn mặt hắn, cảm nhận bàn tay

hắn một lần nữa. Và tôi đã không nhận ra, mãi cho đến giờ, rằng đối với tôi, được hắn chạm vào là quý giá đến nhường nào.

“Chúng đã làm gì em?”

Giọng hắn vang lên trầm trầm. Tôi lắc đầu.

“Em không nghĩ là em có thể...” Tôi hít vào. “Em ổn mà.”

Nhưng tôi không ổn. Ai nhìn cũng thấy liền. Tôi đang run rẩy như con ghệện lên con thềm thạch thảo.

Tay hắn vuốt trên tóc tôi, để không làm đau các vết thương của tôi. Tôi tựa đầu vào tay hắn. “Em sẽ rất vui khi được biết,” hắn nói, “rằng Adhara, cựu Hộ vương của tộc Sarin, đã đi đến quyết định. Khi thấy đồng minh con người của chúng ta đã có một chiến thắng quan trọng trước Scion, bà ta kết luận rằng con người có lẽ đã đủ trưởng thành để bà ta nối lại liên minh với quân Ranthen. Vì vậy, bà ta đã quyết định những kẻ trung thành với mình sẽ sẵn sàng chiến đấu cùng chúng ta. Chúng ta chỉ cần gọi họ mà thôi.”

Tôi cố ngăn lồng ngực mình hỗn hển. Cuối cùng thì tôi cũng đã chứng tỏ với Terebell rằng đầu tư vào khả năng lãnh đạo của tôi là đúng đắn. Kể cũng bỏ công.

“Chúng ta đang ở đâu đây?” tôi khẽ hỏi.

“Chúng ta đang trên đường đến Dover.”

“Dover.” Đầu tôi nặng trĩu. “Bến cảng.”

“Phải.” Tay hắn vẫn không ngừng vuốt ve những lọn tóc xoăn của tôi. “Ngủ đi, cô bé mộng mơ.”

Tôi thiếp đi trước khi kịp hỏi thêm gì. Khi tỉnh giấc lần nữa, phải mất một lúc tôi mới nhớ mình đang ở đâu. Tôi nằm đối diện Maria đang ngủ say, và đầu tôi đang gối lên lòng Nick. Chúng tôi ngồi gần cửa sau xe tải. Con đau trong các vết thương của tôi lúc dâng lúc hạ cùng với mỗi nhịp rung lắc của chiếc xe.

“... mệnh lệnh vào một lúc nào đó trong vài tuần tới. Trong lúc đó thì Mahoney cần hồi phục. Alsafi đã hy sinh tính mạng mình để đưa cô ta ra khỏi đó. Tôi muốn ngài đảm bảo hy sinh đó không bị phí hoài.” Là Burnish.

“Alsafi là đồng loại Ranthen của ta.” Hộ vương. “Ta sẽ

luôn tưởng nhớ hương hồn anh ta, nhưng ta nghĩ Paige sẽ không muốn rời xa cuộc chiến lâu đâu, dù là để hồi phục đi chăng nữa.”

Tôi nằm im.

“Nếu cô ta không nghỉ ngơi, cô ta sẽ quá yếu để đóng góp cho cuộc chiến.” Giọng Burnish có vẻ bức bối. “Người bảo trợ của tôi sẽ không hài lòng đâu. Cô ta đã bị tra tấn trong Chấp chính viện, chỉ có Chúa mới biết cô ta đã phải làm gì mới phá hủy được lá chắn dò, và hơn nữa, tôi nghĩ các vết thương sau cuộc tử thí của cô ta còn chưa lành hẳn. Phải nói thật tôi ngạc nhiên là cô ta còn đứng được cơ đấy.”

“Cô ấy có sức bền đáng kinh ngạc. Đó là một phần lý do chúng ta chọn cô ấy làm đồng minh.”

Burnish âm ừ. “Cô ta chỉ là con người. Sự minh mẫn của chúng tôi dễ vỡ hơn của các vị. Xuong chúng tôi cũng vậy.” Im lặng. “Nếu không nghỉ ngơi thì cô ta sẽ không sống nổi để thấy sinh nhật lần thứ hai mươi đâu. Cô ta là một tay chơi quyết định trong cuộc chơi này, Arcturus. Khoan nói đến công năng của cô ta, cô ta đã trở thành... biểu tượng của một điều gì đó. Hall và tộc Sargas sẽ không ngừng nghỉ cho tới khi bắt được cô ta.” Chiếc xe tải lướt qua một ổ gà. “Người bảo trợ của tôi cần cái họ gọi là ‘người châm ngòi’ để kích thích nổi dậy ở các nơi khác trên toàn đế chế. Họ đã xác nhận cô ta là người chủ chốt. Nếu cô ta muốn tiếp tục chống lại tộc Sargas, gia nhập với chúng tôi là khả năng tốt nhất của cô ta.”

“Và cô nghĩ người... bảo trợ của cô là một lựa chọn phù hợp để thay thế Scion.”

“Có thể. Điều quan trọng là họ muốn Scion biến mất, và chúng ta cũng thế.”

“Quân Ranthen sẽ cần gặp họ. Dù họ là ai đi chăng nữa.”

“Cứ từ từ. Có thể họ cũng rồ dại không kém gì Scion, nhưng tôi sẵn sàng đánh cược. Tôi sẽ không đứng nhìn chúng ta trao quyền lực toàn cầu cho Nashira Sargas đâu.”

Họ vương không đáp lại hồi lâu. Rồi hần nói, “Ta sẽ cố gắng hết sức để thuyết phục Paige nghỉ ngơi một tháng. Nhưng rốt cuộc thì cô ấy vẫn phải tự đưa ra lựa chọn, dù lựa

chọn đó có khiến cô ấy đau đớn đi chăng nữa. Ta không phải gia chủ của cô ấy.”

“Tất nhiên là không. Nhưng ngài có thể là bạn của cô ta, nếu ngài biết cách. Cô ta sẽ cần nhiều bạn đấy.”

Một bên sườn tôi đau nhức. Tôi cựa người đổi trọng tâm, hy vọng họ sẽ không để ý.

“Cô định làm gì tiếp theo, Đại ngôn quan?”

Cô ta bật cười. “Đến sáng, tôi sẽ nằm trong bệnh xá của Chấp chính viện vì bị sốc, sau khi lẩn trốn nhiều giờ liền khỏi Paige Mahoney tàn bạo.”

“Có vẻ mạo hiểm quá. Sẽ có kẻ nghi ngờ cô.”

“Điều tuyệt vời của việc sống trong một thế giới suy tàn về đạo đức là ai cũng có thể bị mua chuộc theo cách này hoặc cách khác. Ai cũng có cái giá của mình. Tiền của, lòng nhân từ, huyền tượng về quyền lực - luôn có nhiều cách để mua sự trung thành. Tin tôi đi: sẽ không ai buộc tội tôi đâu.”

Nghe vậy, Hộ vương im lặng.

Khi chiếc xe dừng lại, một ngọn đèn trong xe bật lên. Scarlett Burnish đánh thức chúng tôi và đưa cho tôi một bọc quần áo. Được Nick giúp, tôi khoác một chiếc áo len xanh sẫm, một chiếc áo vải dầu và một cái quần chống nước ra ngoài lớp băng gạc, rúm người vì đau khi chiếc áo len trùm lên tay trái tôi. Chiếc áo vải dầu được thêu biểu tượng hàng hải của Scion: mỏ neo quấn dây thừng. Lớp vải dày thô ráp trên da tôi, nhưng tôi chịu được - chắc hẳn ai đó đã tiêm thêm thuốc cho tôi trong lúc tôi ngủ.

“Eliza đâu?” tôi hỏi.

Nick không chịu nhìn vào mắt tôi. “Cô ấy không ở đây.”

Tim tôi đập mạnh.

“Đừng nói vậy,” tôi nói. “Nick...”

“Không, không - cô ấy ổn cả, cung ạ. Cô ấy còn sống.” Anh nặn ra một nụ cười an ủi. “Chỉ là cô ấy... đang ở cùng Nguyệt Hội.”

“Sao chị ấy không đi cùng bọn mình?” Khi anh vẫn

không chịu nhìn tôi, tôi nắm lấy cằm anh. “Nick.”

Chỉ đến gần thế này tôi mới nhận ra mắt anh đỏ hoe đến mức nào. “Burnish bắt cô ấy ở lại để tiếp tục điều hành Nghị Hội với Chúa Tiều. Cô ấy biết rõ về London hơn bất kỳ nơi nào khác - không có lý gì khi bắt cô ấy phải đi cả,” anh khẽ nói. “Cả hội buộc phải đồng ý. Người bảo trợ của Burnish muốn Nghị Hội vẫn nguyên vẹn ở London và ba bọn mình gặp họ ở nơi khác - anh đoán là châu Âu, vì mình đang trên đường đến Dover mà.”

“Để làm gì?”

“Để làm việc cho họ. Để tiếp tục cái chúng ta đã bắt đầu.” Anh mặc áo len của mình vào. “Em đã làm được điều em muốn làm ở đây: đoàn kết nghiệp đoàn và vô hiệu hóa lá chắn dò. Em đã cho họ một cơ hội sống sót - hơn bất kỳ người đứng đầu nào đã làm được. Giờ ở vùng trung tâm không còn an toàn cho em nữa.”

“Scion nói với cả thế giới là em đã chết,” tôi nói. “Lẽ ra phải an toàn hơn bao giờ hết chứ.”

“Sẽ sớm có tin đồn là em chưa chết, và khi đó chúng sẽ càng đưa việc săn lùng em lên thành ưu tiên hàng đầu. Em vừa làm bẽ mặt chúng vừa là một mối nguy.” Anh kéo khóa chiếc áo khoác vải dầu. “Quân Ranthen đồng ý cho Hộ vương đi cùng em, để ông ta có thể báo cáo lại các hoạt động của chúng ta.”

“Vậy là chúng ta đang bị đẩy đi. Vì quân Ranthen và một... người bảo trợ nào đó của Burnish muốn thế.”

Tất cả đã thay đổi quá nhanh. Eliza sẽ rất khổ tâm vì phải chia xa chúng tôi. Chúng tôi là gia đình chị, và tôi thậm chí còn không kịp tạm biệt chị. Lần đầu tiên, tôi mới nhận ra mình đã mất đi bao nhiêu quyền kiểm soát kể từ khi Scion đưa tin về cái chết của tôi.

“Paige,” Nick khẽ nói khi thấy quai hàm tôi nghiến lại, “đây có thể là cách tốt nhất. Eliza sẽ cai quản cùng với Chúa Tiều. Họ có thể xử lý mọi việc ở đây vì lá chắn dò đã bị phá hủy rồi.”

Vậy là kết thúc triều đại của tôi. Tôi không còn là Diêm

Hậu nữa. Tôi đã biết vậy, nhưng giờ tôi mới thấy là thật. Ít nhất họ cũng sẽ có hai người đứng đầu mạnh mẽ - Eliza và Chúa Tiều là hai trong số ít người tôi thực sự tin tưởng, và tôi biết họ có thể giữ vững Nghịệt Hội trong những tháng tới. Nếu tôi được phép quyết định thì tôi cũng sẽ chọn họ làm người thay thế.

Cửa mở ra, và Burnish quay lại xe, kéo theo một luồng bông tuyết. Cô ta đứng đó và khoanh tay lại.

"Xin chúc mừng." Cô ta mỉm cười với tất cả chúng tôi. "Giờ các vị đã là một phần trong Chương trình Domino, một mạng lưới tình báo hoạt động trong lòng Cộng hòa Scion. Nhờ có công việc mới này mà các vị đang trên đường ra khỏi trung tâm đế quốc và đi tới đất liền châu Âu."

Một bên má Maria tím bầm đến ghê người. "Chính xác thì cô làm việc cho ai vậy, Burnish?"

"Tôi chỉ có thể nói rằng tôi được bảo trợ bởi một liên minh thuộc thế giới tự do - một liên minh rất quan tâm đến việc ngăn cản sự bành trướng của Cộng hòa Scion." Burnish thò tay vào một chiếc cặp. "Hoặc là bà làm theo lời tôi, Hazurova, hoặc tôi bắn bà luôn đấy. Bà đã biết quá nhiều rồi."

Cô ta đưa cho Maria một tập hồ sơ bọc da mỏng.

"Đây là danh tính mới của bà. Bà sẽ về quê nhà, ở Bulgaria," cô ta nói. "Bà sẽ nhận được chỉ dẫn trong vài tuần tới."

Maria lật qua tập hồ sơ, mặt rần đanh. Tập hồ sơ tiếp theo Burnish đưa ra là của tôi. "Mong là tiếng Pháp của cô tạm ổn, Mahoney," cô ta nói. "Cô và Arcturus sẽ bắt tàu buôn đến Calais. Một đầu mối sẽ gặp hai người ở đó và đưa các vị đến một nhà an toàn ở Thành Scion Paris, nơi không có quân đội đóng quân." Cô ta đưa tôi một chiếc điện thoại. "Cầm lấy. Sẽ có người liên lạc với cô."

Paris. Tôi không biết người bảo trợ của Burnish muốn gì ở tôi, nhưng nếu có một nơi ở Scion mà tôi có thể chọn để đến thì sẽ là nơi đó. Jaxon đã nói với tôi rằng Sheol II sẽ được xây dựng ở đó, và điều đó có nghĩa là một chợ xám mới.

Tôi có thể chặn đứng cả hai.